BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

GIÁO DỤC CÔNG DÂN 8



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

NGUYỄN THỊ TOAN (Tổng Chủ biên)
TRẦN THỊ MAI PHƯƠNG (Chủ biên)
NGUYỄN HÀ AN – NGUYỄN THỊ HOÀNG ANH – NGUYỄN THỊ THỌ

GIÁO DỤC CÔNG DÂN 8

(Tái bản lần thứ ba)

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

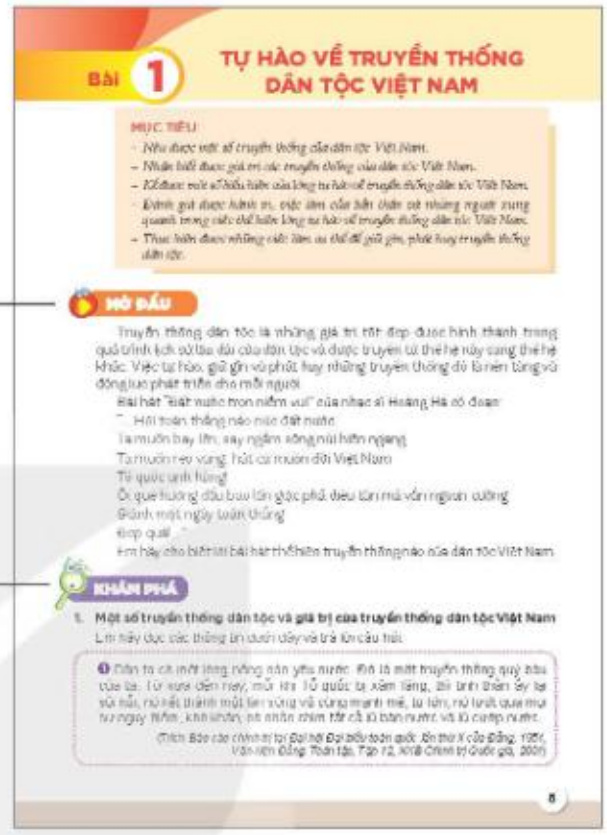
Mỗi hoạt động trong sách ***Giáo dục công dân 8*** đều được chỉ dẫn bằng một kí hiệu. Thầy cô sẽ hướng dẫn các em học theo những chỉ dẫn này. Các em cũng có thể theo các kí hiệu đó để tự học.

MỞ ĐẦU

Giới thiệu nội dung, kết nối để dẫn vào bài mới.

KHÁM PHÁ

Phát hiện tri thức mới, kĩ năng mới nhằm trả lời các câu hỏi: Là gì? Biểu hiện như thế nào? Làm như thế nào? Ý nghĩa?


Bài 1

TỰ HÀO VỀ TRUYỀN THỐNG DÂN TỘC VIỆT NAM

MỤC TIÊU

- Nêu được một số truyền thống của dân tộc Việt Nam.
- Nhận biết được giá trị các truyền thống của dân tộc Việt Nam.
- Xác định một số biểu hiện của lòng tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam.
- Đánh giá được hành vi, việc làm của bản thân cũng như những người xung quanh trong việc thể hiện lòng tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam.
- Thực hiện được những việc làm cụ thể để giữ gìn, phát huy truyền thống dân tộc.

MỞ ĐẦU

Truyền thống dân tộc là những giá trị tốt đẹp được hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc và được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Việc tự hào, giữ gìn và phát huy những truyền thống đó là nền tảng vững bền để đất nước phát triển cho mỗi người.

Bài hát "Hát mừng non sông vui" của nhạc sĩ Hoàng Hà có đoạn:

"... Hỡi toàn thắng nào mùa đất nước
Ta muốn bay lên, say ngắm sông núi hiền ngang
Ta muốn reo vang hát ca muôn đời Việt Nam
Tổ quốc anh hùng
Ôi quê hương dấu bao lần gục phủ điều tàn mà vẫn ngoan cường
Giành một ngày toàn thắng
Giọng quê ..."

Em hãy cho biết tới bài hát này nhắc đến truyền thống nào của dân tộc Việt Nam.

KHÁM PHÁ

1. **Một số truyền thống dân tộc và giá trị của truyền thống dân tộc Việt Nam**

Em hãy đọc các thông tin dưới đây và trả lời câu hỏi:

❶ Dân tộc ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, tự lâu, nó lưu truyền qua mọi thời đại, khiến cho nhân dân ta đã anh dũng mà lại thêm anh dũng, đã vẻ vang mà lại thêm vẻ vang, để đánh tan tất cả bọn xâm lược và bọn Việt gian bán nước.

(Trích Báo cáo chính trị tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, 1951, Văn kiện Đảng Toàn tập, Tập 12, Nxb Chính trị Quốc gia, 2001)


LUYỆN TẬP

1. Em tán thành hay không tán thành với những ý kiến nào dưới đây? Vì sao?
a) Lao động ở lĩnh vực nào cũng phải cần cù và sáng tạo.
b) Sáng tạo là khả năng bẩm sinh của con người, không thể rèn luyện mà có được.
c) Lao động chân tay thì không cần sáng tạo.
d) Trong lao động, việc nào để thì làm, việc khó thì bỏ qua.
2. Hành vi nào dưới đây thể hiện sự cần cù, sáng tạo trong lao động? Vì sao?
a) Bạn B luôn chủ động giúp mẹ làm tiếp và thường xuyên cải tiến các món ăn mới để có nhà được ngon miệng.
b) Chị M thường tái chế phế liệu thành vật dụng để dùng trong sinh hoạt hằng ngày của gia đình mình.
c) Bạn Y làm những việc bố mẹ giao một cách qua loa cho xong.
3. Em hãy đọc tình huống và trả lời câu hỏi:
a) Anh A và chị B được phân công phụ trách việc cải tiến nâng cấp phần mềm hệ thống kế toán của công ty. Anh A đưa nhiều ý tưởng thay đổi cả tính đột phá nhưng chị B không ủng hộ vì cho rằng không cần phải thay đổi nhiều để khối mất công, không phải sáng nghĩ.
Em có nhận xét gì về việc làm của anh A và ý kiến của chị B?
b) Là một công nhân may trong dây chuyền sản xuất áo sơ mi của Xí nghiệp X, chị H cho rằng cần thực hiện đúng nhiệm vụ được phân công, không nên sáng tạo gì thêm để khỏi ảnh hưởng đến kết quả chung của cả dây chuyền.
– Em có nhận xét gì về ý kiến của chị H?
– Nếu là chị H, em sẽ làm gì?
4. Hãy kể về những việc em đã làm thể hiện sự cần cù, sáng tạo trong lao động và chia sẻ kinh nghiệm của bản thân với các bạn trong lớp.
5. Em hãy gửi một thông điệp bày tỏ sự trân trọng thành quả lao động của người thân hoặc những người xung quanh.

VẬN DỤNG

1. Hãy viết bài chia sẻ về một tấm gương lao động cần cù, sáng tạo mà em biết. Em học tập được điều gì từ tấm gương đó?
2. Em và các bạn hãy thiết kế một sản phẩm thể hiện sự sáng tạo từ những vật liệu tái chế.

LUYỆN TẬP

Củng cố tri thức, kĩ năng đã được khám phá.

VẬN DỤNG

Vận dụng những tri thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

Để bài học giáo dục công dân thực sự có ích, các em hãy thường xuyên vận dụng những điều đã học vào cuộc sống hằng ngày.

Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng các em học sinh lớp sau!

LỜI NÓI ĐẦU

Các em học sinh yêu quý!

Trong các môn học và hoạt động giáo dục, Giáo dục công dân giữ vai trò chủ đạo trong việc hình thành, phát triển ý thức và hành vi của người công dân, góp phần bồi dưỡng cho các em những phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi, đặc biệt là nhận thức, tình cảm, niềm tin, cách ứng xử phù hợp với chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật; có kĩ năng sống, bản lĩnh để học tập, làm việc, sẵn sàng thực hiện trách nhiệm công dân trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế.

Sách giáo khoa *Giáo dục công dân 8* được biên soạn theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh. Sách gồm 10 bài học với 4 mạch nội dung giáo dục:

- Giáo dục đạo đức: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam; Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc; Lao động cần cù, sáng tạo; Bảo vệ lẽ phải; Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.
- Giáo dục kĩ năng sống: Xác định mục tiêu cá nhân; Phòng, chống bạo lực gia đình.
- Giáo dục kinh tế: Lập kế hoạch chi tiêu.
- Giáo dục pháp luật: Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại; Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.

Những bài học này giúp các em nhận thức được các giá trị của bản thân, gia đình, quê hương, cộng đồng, từ đó hình thành thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập, sinh hoạt và ý thức tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật.

Cuốn sách sẽ là người bạn tin cậy, đồng hành cùng các em trong việc phát triển những phẩm chất, năng lực của người công dân chân chính.

Chúc các em có những giờ học thật vui và bổ ích!

MỤC LỤC

Bài	NỘI DUNG	Trang
1	Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam	5
2	Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	10
3	Lao động cần cù, sáng tạo	16
4	Bảo vệ lẽ phải	20
5	Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên	25
6	Xác định mục tiêu cá nhân	35
7	Phòng, chống bạo lực gia đình	41
8	Lập kế hoạch chi tiêu	48
9	Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại	52
10	Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân	59
	Một số thuật ngữ dùng trong sách	70

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Bài 1 TỰ HÀO VỀ TRUYỀN THỐNG DÂN TỘC VIỆT NAM

MỤC TIÊU:

- *Nêu được một số truyền thống của dân tộc Việt Nam.*
- *Nhận biết được giá trị các truyền thống của dân tộc Việt Nam.*
- *Kể được một số biểu hiện của lòng tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam.*
- *Đánh giá được hành vi, việc làm của bản thân và những người xung quanh trong việc thể hiện lòng tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam.*
- *Thực hiện được những việc làm cụ thể để giữ gìn, phát huy truyền thống dân tộc.*

MỞ ĐẦU

Truyền thống dân tộc là những giá trị tốt đẹp được hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc và được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Việc tự hào, giữ gìn và phát huy những truyền thống đó là nền tảng và động lực phát triển cho mỗi người.

Bài hát "Đất nước trọn niềm vui" của nhạc sĩ Hoàng Hà có đoạn:

"... Hội toàn thắng náo nức đất nước
Ta muốn bay lên, say ngắm sông núi hiên ngang
Ta muốn reo vang, hát ca muôn đời Việt Nam
Tổ quốc anh hùng!
Ôi quê hương dẫu bao lần giặc phá điêu tàn mà vẫn ngoan cường
Giành một ngày toàn thắng
Đẹp quá!..."

Em hãy cho biết lời bài hát thể hiện truyền thống nào của dân tộc Việt Nam.

KHÁM PHÁ

1. Một số truyền thống dân tộc và giá trị của truyền thống dân tộc Việt Nam

Em hãy đọc các thông tin dưới đây và trả lời câu hỏi:

❶ Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước.

(Trích *Báo cáo chính trị tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, 1951, Văn kiện Đảng: Toàn tập, Tập 12, NXB Chính trị Quốc gia, 2001*)

❷ Bùi Xương Trạch sinh năm 1451 ở Hà Nội. Là con một gia đình nông dân nghèo, từ nhỏ ông đã quen việc đồng áng. Bố mẹ cho đi học nhưng ông vẫn rất chăm làm. Khi đi bừa, ông đều mang sách buộc vào tay bừa để vừa bừa, vừa ôn bài. Nhà nghèo, không có tiền mua đèn thắp, đến mùa có đom đóm, ông bắt đom đóm bỏ vào vỏ trứng để lấy ánh sáng đọc sách.

Trong kì thi Hội, mỗi bài thi cách nhau mươi hôm, ông đều tranh thủ về nhà ôn thi và ra đồng cấy, không bỏ phí một ngày.

Sau kì thi cuối, các thí sinh đều náo nức chờ đợi ngày yết bảng, riêng ông vẫn về đi cày. Khi xướng danh, bạn bè thấy tên ông, đã cử người về tận làng báo cho ông biết thì thấy ông vẫn quần xắn trên đầu gối đang hì hụi cuốc đất. Lúc đó, ông mới vội thay quần áo chỉnh tề để lên kinh đô.

Năm 1478, hai mươi bảy tuổi, ông đỗ tiến sĩ. Tuy làm đến chức Thượng thư nhưng ông vẫn nổi tiếng là người tiết kiệm và liêm khiết.

(Theo *Phương Thuỳ – Hoàng Trang, Bùi Xương Trạch – Học hay cày giỏi, sách Kể chuyện gương hiếu học, NXB Văn học, 2022*)

❸ Tết Nguyên đán năm 2022, ảnh hưởng của dịch COVID-19 khiến việc tổ chức họp mặt, trao quà trực tiếp không diễn ra được nhưng hầu hết các tỉnh, thành phố ở miền Tây Nam Bộ đều linh hoạt bằng nhiều cách thức khác nhau để chuyển quà đến tận tay những người có hoàn cảnh khó khăn, đảm bảo mọi người, mọi nhà đều có Tết. Nhiều người ở những nơi xa xôi bất ngờ nhận được những phần quà Tết nghĩa tình đã không khỏi rưng rưng xúc động. Đoàn thanh niên Công an tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang) không quản ngại khó khăn, vượt 100 km đường biển đến trao trực tiếp các túi an sinh (gồm gạo, mì, nước mắm, dầu ăn, trứng,...) hỗ trợ bà con ở huyện đảo Kiên Hải (nay là đặc khu Kiên Hải). Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh An Giang phối hợp tổ chức hoạt động "đồng hành cùng phụ nữ biên cương" trao tặng một ngôi nhà "Mái ấm biên cương" cùng 30 suất quà cho phụ nữ vùng biên giới có hoàn cảnh khó khăn. Thành uỷ Cần Thơ phát huy tinh thần tương thân, tương ái của dân tộc, thăm và chúc Tết các đồng chí thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng và đặc biệt là chăm lo cho các gia đình có trẻ mồ côi do dịch COVID-19. Tỉnh Cà Mau cũng dành ngân sách 40 tỉ đồng cho hoạt động thăm, tặng quà người có công với cách mạng, hỗ trợ thêm khẩu phần ăn cho bệnh nhân nhiễm COVID đang điều trị, hộ nghèo, cận nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội.

(Theo *Ấm lòng người nghèo đón Tết, báo Nhân dân, ngày 11 – 1 – 2022*)

?

a) Các thông tin trên nói về những truyền thống nào của dân tộc Việt Nam? Hãy chia sẻ hiểu biết của em về các truyền thống đó. Giá trị của những truyền thống ấy được thể hiện như thế nào?

b) Em hãy kể tên những truyền thống khác của dân tộc Việt Nam và nêu giá trị của những truyền thống đó.

2. Biểu hiện của lòng tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam

Em hãy đọc các thông tin dưới đây và trả lời câu hỏi:

❶ Kỉ niệm 73 năm ngày Thương binh liệt sĩ (27/7/1947 – 27/7/2020), lễ gặp mặt đại biểu 300 Mẹ Việt Nam Anh hùng toàn quốc diễn ra tại Hà Nội là chương trình nhằm tri ân sâu sắc công lao và những hi sinh của các Mẹ. Những năm qua, bên cạnh các chính sách ưu đãi của Đảng, Nhà nước, toàn xã hội cũng đã thể hiện lòng biết ơn bằng những việc làm thiết thực, như phong trào "Áo lụa tặng bà" của các cháu thiếu nhi cả nước, phong trào "Tấm chăn tặng mẹ" của các tổ chức, đoàn thể xã hội đến việc xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa, Nhà tình nghĩa,... Đặc biệt việc chăm lo, phụng dưỡng các Mẹ Việt Nam Anh hùng đã trở thành một chính sách lớn của Đảng, Nhà nước. Đến nay, sau 25 năm thực hiện Pháp lệnh Quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng", Đảng, Nhà nước đã phong tặng và truy tặng 139.275 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, trong đó hiện có 4.962 Mẹ còn sống đang được các cơ quan, tổ chức và gia đình phụng dưỡng.

(Theo *Ngân Anh, Tôn vinh những Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, báo Nhân dân, ngày 25 – 7 – 2020*)

❷ Những tấm bia tiến sĩ đầu tiên được dựng ở Văn Miếu – Quốc Tử Giám vào năm Giáp Thìn (1484) đã mở đầu cho việc hình thành một quần thể di sản văn hoá quý báu của dân tộc. 82 tấm bia tiến sĩ được dựng là hình thức tôn vinh, lưu danh các nhà trí thức lớn cho các thế hệ sau chiêm ngưỡng và học tập. Đứng trước vườn bia Văn Miếu, mỗi người dân Việt Nam đều hãnh diện, tự hào về truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo, đề cao trí thức. Khi xem, đọc các tấm bia tiến sĩ ở Văn Miếu, chúng ta có thể thấy được ý nghĩa, thông điệp mà người xưa gửi gắm, từ đó truyền cảm hứng cho nỗ lực vươn lên học tập, làm việc, trau dồi đạo đức theo gương các bậc hiền nhân.

(Theo *Lê Thái Dũng, Hỏi đáp về 82 bia tiến sĩ tại Văn Miếu – Quốc Tử Giám, Tủ sách Việt Nam Đất nước – Con người, NXB Hồng Đức, 2017*)

? ----------

a) Em hãy nêu biểu hiện của lòng tự hào về những truyền thống dân tộc Việt Nam qua những thông tin trên.

b) Em hãy nêu những việc học sinh cần làm để thể hiện lòng tự hào về truyền thống của dân tộc Việt Nam.

c) Em hãy chỉ ra những hành vi, việc làm tốt và chưa tốt của bản thân và những người xung quanh trong việc thể hiện lòng tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam.

---

1. Dân tộc Việt Nam có nhiều truyền thống đáng tự hào như: yêu nước, đoàn kết, nhân nghĩa, cần cù lao động, hiếu học, tôn sư trọng đạo, hiếu thảo, uống nước nhớ nguồn,...
2. Truyền thống dân tộc góp phần tích cực vào quá trình phát triển của mỗi cá nhân, là nền tảng cho lòng tự hào, tự tôn, cho sự phát triển lành mạnh và hạnh phúc của mỗi người. Giá trị các truyền thống là nền tảng để xây dựng đất nước phát triển vững mạnh, là sức mạnh và bản sắc riêng của Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế.
3. Biểu hiện của lòng tự hào về truyền thống dân tộc được thể hiện thông qua thái độ, cảm xúc, lời nói, việc làm,... giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống dân tộc.
4. Những việc làm cụ thể để giữ gìn và phát huy truyền thống dân tộc như: tìm hiểu về truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc; có thái độ tôn trọng, trân quý, giữ gìn và phát huy nghệ thuật truyền thống; biết ơn những người có công với đất nước; tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, các sinh hoạt văn hoá dân tộc, dân gian,... Đồng thời, chúng ta cũng cần biết đánh giá và phê phán những hành vi, việc làm gây tổn hại đến truyền thống dân tộc.

LUYỆN TẬP

1. Em tán thành quan điểm nào dưới đây? Vì sao?

a) Truyền thống dân tộc là những giá trị tốt đẹp, quý giá của đất nước.

b) Trong thời đại mở cửa, hội nhập quốc tế, truyền thống dân tộc không còn quan trọng nữa.

c) Nhờ có truyền thống, mỗi dân tộc mới có được bản sắc riêng.

d) Dân tộc Việt Nam có nhiều truyền thống tốt đẹp, đáng tự hào với bạn bè quốc tế.

2. Những thái độ, hành vi nào dưới đây thể hiện lòng tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam?

a) Tìm hiểu và giới thiệu với bạn bè quốc tế về nghệ thuật truyền thống của dân tộc như: chèo, tuồng, hát xẩm, đờn ca tài tử,...

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

b) Kính trọng và biết ơn thầy, cô giáo.

c) Lấn chiếm, xâm phạm các khu di tích lịch sử, khu tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ.

d) Tích cực tham gia các lễ hội truyền thống của quê hương.

e) Sáng tác các tác phẩm thơ ca, nhạc, hoạ,... ca ngợi những vị anh hùng dân tộc, ca ngợi vẻ đẹp của đất nước.

3. Em hãy nhận xét và đưa ra lời khuyên cho bạn trong những tình huống dưới đây:

a) Trên một diễn đàn thảo luận về truyền thống dân tộc, bạn K cho rằng truyền thống văn hoá của Việt Nam không có nhiều đặc sắc.

b) Nhà trường tổ chức cuộc thi "Tìm hiểu về truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam", bạn N không muốn tham gia vì cho rằng học sinh chỉ nên tập trung cho việc học tập.

4. Hãy kể tên một số truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam và nêu những thái độ, việc làm phù hợp và không phù hợp với truyền thống đó theo bảng gợi ý dưới đây:

Tên truyền thống	Thái độ, việc làm phù hợp	Thái độ, việc làm không phù hợp

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

VẬN DỤNG

1. Em hãy cùng các bạn trong nhóm vẽ tranh giới thiệu về một truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

2. Em hãy viết bài giới thiệu về thành công của một người Việt Nam đã làm rạng danh truyền thống dân tộc. Từ đó, em rút ra được bài học gì cho bản thân?

Bài 2 TÔN TRỌNG SỰ ĐA DẠNG CỦA CÁC DÂN TỘC

MỤC TIÊU:

- *Nêu được một số biểu hiện của sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới.*
- *Hiểu được ý nghĩa của việc tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới.*
- *Thể hiện được bằng lời nói và việc làm thái độ tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới.*
- *Phê phán những hành vi kì thị, phân biệt chủng tộc và văn hoá.*

MỞ ĐẦU

Trong suốt chiều dài lịch sử, mỗi dân tộc đều có những đặc điểm riêng về kinh tế, xã hội và văn hoá, kết tinh từ tài năng, sáng tạo của con người, góp phần tạo nên bức tranh sinh động, phong phú và đa dạng của thế giới. Ngày nay, toàn cầu hoá đang xoá đi sự ngăn cách về không gian địa lí, tạo điều kiện cho việc giao lưu, học hỏi giữa các dân tộc, các nền văn hoá, nhưng đồng thời cũng tạo ra nguy cơ làm mất đi tính đa dạng bản sắc văn hoá dân tộc. Bởi vậy, chúng ta cần tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc, chống hành vi kì thị, phân biệt chủng tộc và văn hoá, góp phần xây dựng một thế giới đa sắc màu, hoà bình và phát triển.

Em hãy kể tên một số phong tục, tập quán đặc sắc của các dân tộc trên thế giới mà em biết.

KHÁM PHÁ

1. Sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới

Em hãy đọc các thông tin dưới đây và trả lời câu hỏi:

❶ Nhật Bản thuộc châu Á, là quốc gia hàng đầu thế giới về công nghệ. Người Nhật nổi tiếng với tính kỉ luật, chăm chỉ lao động, trung thành và thượng võ, luôn đúng giờ trong mọi hoàn cảnh. Những đức tính này giúp đất nước Nhật Bản ngày càng vững mạnh hơn. Võ sĩ Sa-mu-rai chính là biểu tượng của những đức tính này. Món ăn truyền thống của Nhật Bản là su-si – món cơm trộn giấm

dùng chung với hải sản hoặc rau củ. Trang phục truyền thống của Nhật Bản là ki-mô-nô, được mặc trong các dịp lễ hội và những ngày đặc biệt. Đất nước Nhật Bản còn được gọi là xứ sở hoa anh đào với lễ hội hoa anh đào rực rỡ.

(Theo *Hoài Nam viết, Nguyễn Hào vẽ, Vòng quanh thế giới – Nhật Bản, NXB Kim Đồng, 2022*)

❷ Nga là quốc gia có diện tích lớn nhất thế giới, trải dài cả hai lục địa Á – Âu với hơn 160 nhóm sắc tộc khác nhau, trong đó người Nga chiếm khoảng 80% dân số. Món ăn truyền thống của Nga là cháo ka-sa, nấu từ hạt ngũ cốc; ka-sa có nhiều loại khác nhau theo độ tuổi người dùng. Ngoài cháo ka-sa, còn có món bánh mì đen rất thân thuộc với người Nga, đến mức có câu nói "Ka-sa là mẹ chúng ta, còn bánh mì đen là cha ruột". Do có nhiều dân tộc nên trang phục truyền thống Nga cũng đa dạng nhưng đều có một điểm chung là màu sắc rực rỡ, lộng lẫy. Nước Nga có nhiều lễ hội đặc sắc gắn liền với sinh hoạt mùa màng, nổi tiếng nhất là lễ hội tiễn mùa đông để cầu mong mùa đông mau qua, mùa xuân nhanh tới.

(Theo *Hoài Nam viết, Nguyễn Hào vẽ, Vòng quanh thế giới – Nga, NXB Kim Đồng, 2022*)

❸ Ni-giê-ri-a là nước đông dân nhất châu Phi, với hơn 250 bộ tộc cùng chung sống, tạo nên nền văn hoá rất phong phú và đa dạng. Quốc gia này có tới 521 hệ ngôn ngữ khác nhau, trong đó có 510 ngôn ngữ dùng trong đời sống hằng ngày. Ẩm thực Ni-giê-ri-a sử dụng nhiều gia vị thảo dược và dầu cọ để tạo ra các món ăn có hương vị đậm đà. Đặc biệt, ớt là gia vị không thể thiếu. Món ăn nổi tiếng là cơm giô-lốp, nấu từ gạo, cà chua, hành và ớt, "cay và nóng hơn cả Mặt Trời". Vì có nhiều bộ tộc nên Ni-giê-ri-a cũng có nhiều trang phục truyền thống với điểm chung là đều sử dụng màu sắc sặc sỡ, mặc kèm nhiều phụ kiện và trang sức. Ni-giê-ri-a cũng là nơi có nhiều lễ hội độc đáo như lễ hội hoá trang, lễ hội bắt cá, đặc biệt là lễ hội khoai lang, diễn ra vào cuối mùa mưa. Người dân sẽ ăn những món làm từ khoai lang rồi cùng ca hát, nhảy múa, cầu cho mùa vụ mới bội thu.

(Theo *Hoài Nam viết, Nguyễn Hào vẽ, Vòng quanh thế giới – Nigeria, NXB Kim Đồng, 2022*)

?

a) Em hãy nêu những biểu hiện của sự đa dạng dân tộc và các nền văn hoá của Nhật Bản, Nga và Ni-giê-ri-a (về ẩm thực, trang phục, lễ hội,...) qua các thông tin trên.

b) Hãy nêu thêm một số biểu hiện của sự đa dạng dân tộc và các nền văn hoá khác trên thế giới mà em biết.

2. Ý nghĩa của việc tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới

Em hãy đọc các thông tin dưới đây và trả lời câu hỏi:

❶ Nen-xơn Man-đê-la (1918 – 2013) là người đã dành cả cuộc đời đưa đất nước Nam Phi thoát khỏi chế độ phân biệt chủng tộc A-pác-thai để trở thành nước dân chủ đa chủng tộc. Thời niên thiếu, ông thường được nghe chuyện về các anh hùng của nhân dân châu Phi chống lại sự xâm lược của người da trắng. Đây chính là động lực thôi thúc ông đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng người da màu. Sau khi tốt nghiệp đại học, ông đã tham gia Đại hội Dân tộc Phi (ANC) để đấu tranh cho quyền lợi người da đen ở Nam Phi. Ông phải ở trong tù 27 năm vì hoạt động chống chế độ phân biệt chủng tộc. Cuối cùng, ông cũng được trả tự do và trở thành Tổng thống trong một cuộc bầu cử tự do đầu tiên của người da màu Nam Phi. Dưới sự lãnh đạo của ông, Nam Phi đã từng bước phá bỏ thành trì của nạn phân biệt chủng tộc. Bằng sức mạnh của lòng vị tha và tinh thần hoà giải, ông đã hàn gắn hố sâu mâu thuẫn sắc tộc, mở ra kỉ nguyên mới cho Nam Phi sau nhiều năm xung đột. Đánh giá cao những cống hiến của ông, Đại Hội đồng Liên hợp quốc đã lấy ngày sinh của ông (18 – 7) làm "Ngày Quốc tế Man-đê-la", nhằm tập hợp tình đoàn kết của cộng đồng thế giới trong việc gìn giữ các giá trị của tự do và công lí.

(Theo *Oh Youngseok – ChungBe Studios, Cao Thị Hải Bắc dịch, Chuyện kể về danh nhân thế giới, Who? Nelson Mandela, NXB Kim Đồng, 2022*)

❷ **Công ước quốc tế về đa dạng văn hoá năm 2001** *(trích)*

Điều 1. [...] Đa dạng văn hoá chính là tài sản chung của nhân loại và nó cần được công nhận, khẳng định vì quyền lợi của các thế hệ hiện tại và tương lai.

Điều 3. Đa dạng văn hoá là một nhân tố phát triển. Đa dạng văn hoá mang đến nhiều cơ hội lựa chọn hơn cho tất cả mọi người; nó là một trong những căn nguyên của phát triển, được hiểu không chỉ dưới góc độ tăng trưởng kinh tế đơn thuần mà còn được hiểu như một phương tiện đạt được sự tồn tại mãn nguyện hơn về trí tuệ, tình cảm, đạo đức cũng như tinh thần.

?

a) Nen-xơn Man-đê-la đã làm gì để chống lại chế độ phân biệt chủng tộc? Những việc làm đó có ý nghĩa như thế nào đối với dân tộc Nam Phi?

b) Em hiểu ý nghĩa của việc tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới như thế nào qua các thông tin trên?

c) Hãy nêu thêm ví dụ về một hoạt động tôn trọng sự đa dạng của các nền văn hoá và ý nghĩa của hoạt động đó.

3. Thực hiện việc tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới

Em hãy đọc các thông tin, trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi:

❶ Công ước quốc tế về xoá bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc (ICERD) là một văn kiện cam kết các quốc gia thành viên loại bỏ phân biệt chủng tộc và thúc đẩy sự hiểu biết giữa tất cả các chủng tộc. Công ước thoả thuận: Các quốc gia thành viên cam kết:

– Không tham dự vào hoặc tiến hành các hành động phân biệt chủng tộc; không bảo trợ, bảo vệ hoặc giúp đỡ hành động phân biệt chủng tộc.

– Rà soát lại các chính sách, sửa đổi, huỷ bỏ hoặc vô hiệu hoá bất cứ đạo luật hay quy định nào có thể tạo ra hoặc tạo điều kiện cho sự phân biệt chủng tộc.

– Ngăn cấm và xoá bỏ hành động phân biệt chủng tộc bằng mọi biện pháp thích hợp.

– Khuyến khích các tổ chức và phong trào liên kết đa chủng tộc nhằm xoá bỏ sự ngăn cách giữa các chủng tộc.

– Có những biện pháp đặc biệt và cụ thể trên các lĩnh vực để đảm bảo sự phát triển thích đáng và bảo vệ một số nhóm chủng tộc hoặc cá nhân thuộc các chủng tộc đó, nhằm giúp họ được hưởng đầy đủ và bình đẳng các quyền con người và tự do cơ bản.

❷ Ngoài giờ học chính khoá, bạn Hà tham gia một khoá học tiếng Anh trực tuyến với người nước ngoài. Lớp học có nhiều thành viên ở các quốc gia với độ tuổi, màu da, sở thích, văn hoá khác nhau. Mặc dù vậy, mọi người đều thống nhất tuân thủ nguyên tắc của lớp học: tôn trọng sự khác biệt trên tinh thần khoan dung, không kì thị, phân biệt chủng tộc và văn hoá. Để vừa nâng cao trình độ tiếng Anh vừa nâng tầm hiểu biết, các thành viên cùng nhau giới thiệu, chia sẻ những phong tục tập quán, văn hoá độc đáo của dân tộc mình và các dân tộc khác trên thế giới. Bạn Hà cũng sưu tầm được nhiều tranh ảnh, tư liệu phong phú để giới thiệu với bạn bè nước ngoài về những nét hay, nét đẹp của truyền thống dân tộc, văn hoá Việt Nam.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

?

a) Nêu ý nghĩa của Công ước quốc tế về xoá bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc.

b) Bạn Hà và các bạn trong trường hợp 2 đã làm gì để thể hiện thái độ tôn trọng sự đa dạng dân tộc và văn hoá?

c) Hãy kể một số việc cần làm thể hiện thái độ tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc, các nền văn hoá.

1. Mỗi dân tộc đều có những nét riêng về tính cách, truyền thống, phong tục tập quán, ngôn ngữ,... Đó là những vốn quý của nhân loại cần được tôn trọng, kế thừa và phát triển.

2. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới là tôn trọng tính cách, truyền thống, phong tục tập quán,... của các dân tộc; luôn tích cực tìm hiểu và tiếp thu những giá trị tốt đẹp của các dân tộc; đồng thời thể hiện lòng tự hào chính đáng về dân tộc mình; phê phán những hành vi kì thị, phân biệt chủng tộc và văn hoá.

3. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới tạo cơ hội để chúng ta có thêm hiểu biết; tiếp thu những tinh hoa văn hoá của các dân tộc khác; làm phong phú thêm những giá trị của dân tộc mình; củng cố niềm tin, sự đồng cảm, hoà hợp và tăng cường tình hữu nghị, hoà bình, hợp tác giữa các quốc gia trên thế giới.

LUYỆN TẬP

1. Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến/ việc làm nào dưới đây? Vì sao?

a) Bạn T cho rằng, chỉ nên tôn trọng, học hỏi những dân tộc giàu có.

b) Chị Q cho rằng, mọi dân tộc đều có cái hay, cái đẹp để học hỏi.

c) Anh K cho rằng, mọi sản phẩm của các dân tộc, các nền văn hoá đều tốt, đều đáng được tiếp thu và học tập.

d) Theo bạn B, cần tiếp thu có chọn lọc những sản phẩm nào phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh dân tộc, văn hoá của đất nước mình.

e) Với niềm đam mê du lịch, chụp ảnh và tìm hiểu văn hoá các dân tộc, chị N (người Pháp) đã cùng một người bạn dành gần 3 năm đi xuyên Việt, xây dựng bộ ảnh đặc trưng của 54 dân tộc Việt Nam.

g) Bố mẹ bạn H không xem các chương trình nghệ thuật nước ngoài mà chỉ xem chương trình nghệ thuật Việt Nam vì cho rằng như vậy mới là giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc.

2. Em sẽ xử lí như thế nào nếu là nhân vật trong các tình huống sau?

a) Anh S mang trong mình dòng máu Việt Nam và Mỹ gốc Phi nên bị một số bạn trong lớp trêu chọc về màu da.

b) Bạn M rất thích đọc sách về các dân tộc, các nền văn hoá trên thế giới nhưng bố mẹ lại yêu cầu bạn phải dành thời gian để học các môn học chính khoá trong nhà trường.

3. Em hãy cùng các bạn xây dựng một tiểu phẩm về chủ đề phê phán những hành vi kì thị, phân biệt chủng tộc và văn hoá.

4. Em hãy nêu những việc nên làm và không nên làm để thể hiện tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và giải thích tại sao.

VẬN DỤNG

1. Hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 từ) giới thiệu về một nét văn hoá đặc sắc của một dân tộc trên thế giới.

2. Thiết kế hoặc sưu tầm hình ảnh thể hiện sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới.

Bài 3 LAO ĐỘNG CẦN CÙ, SÁNG TẠO

MỤC TIÊU:

- *Nêu được khái niệm cần cù, sáng tạo trong lao động và một số biểu hiện của cần cù, sáng tạo trong lao động.*
- *Giải thích được ý nghĩa của cần cù, sáng tạo trong lao động.*
- *Thể hiện được sự cần cù, sáng tạo trong lao động của bản thân.*
- *Trân trọng những thành quả lao động; quý trọng và học hỏi những tấm gương cần cù, sáng tạo trong lao động; phê phán những biểu hiện chây lười, thụ động trong lao động.*

MỞ ĐẦU

Lao động cần cù, sáng tạo là một trong những truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam, giúp con người không chỉ tạo ra những giá trị vật chất và tinh thần cho bản thân mà còn đóng góp vào sự phát triển của xã hội. Mỗi người cần kế thừa và phát huy truyền thống quý báu đó, lao động cần cù, sáng tạo không ngừng để góp phần xây dựng thành công đất nước giàu đẹp, văn minh.

Em hãy tìm những câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ nói về lao động cần cù, sáng tạo và cho biết ý nghĩa của những câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ đó.

KHÁM PHÁ

1. Khái niệm và biểu hiện của cần cù, sáng tạo trong lao động

Em hãy đọc câu chuyện, quan sát tranh và trả lời câu hỏi:

MỘT TẤM GƯƠNG LAO ĐỘNG CẦN CÙ, SÁNG TẠO

Niu-tơn (1642 – 1727) là nhà vật lí, thiên văn học, toán học thiên tài, được mệnh danh là nhà khoa học vĩ đại và có tầm ảnh hưởng rất lớn trong lịch sử. Suốt cuộc đời của mình, ông đã không ngừng lao động, tìm tòi, sáng tạo và đóng góp cho khoa học, phục vụ cho sự tiến bộ của xã hội với những phát minh kiệt xuất như: định luật vạn vật hấp dẫn, ba định luật về chuyển động, phép tính vi phân, tích phân, kính viễn vọng phản xạ, đồng hồ mặt trời,...

Vốn là người say mê nghiên cứu khoa học, hằng ngày ông thường giam mình trong phòng làm việc để đọc sách, loay hoay đục đẽo và chế tạo nhiều thứ. Có lần đến nhà dược sĩ Cờ-lác, ông xin được một chiếc hộp xinh xắn, về nhà, ông cặm cụi đến quên ăn, quên ngủ để tạo ra được một chiếc đồng hồ nước.

Là người yêu thích Toán học, Niu-tơn đã bỏ ra hai mươi năm lao động, cật lực để hoàn thành cuốn "Các nguyên lí Toán học của Triết học Tự nhiên". Có thể nói mỗi câu chữ, mỗi trang sách đều là một phần trái tim, khối óc của ông.

(Theo *Rasmus Hoài Nam, Isaac Newton – Nhà khoa học vĩ đại, NXB Thanh Niên, 2022*)



?

a) Hãy nêu những biểu hiện cần cù, sáng tạo trong lao động của Niu-tơn qua câu chuyện trên.

b) Các bạn học sinh trong tranh đã lao động như thế nào, sáng tạo ra sao để chế tạo được rô-bốt?

c) Em hiểu thế nào là lao động cần cù, sáng tạo? Hãy nêu các biểu hiện của cần cù, sáng tạo trong lao động.

d) Em học hỏi được điều gì từ những tấm gương lao động cần cù, sáng tạo trên?

2. Ý nghĩa của cần cù, sáng tạo trong lao động

Em hãy quan sát bức tranh, kết hợp đọc những trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi:



❶ Bạn Nam rất yêu thích Hoá học. Hằng ngày, mỗi khi rửa bát, bạn luôn suy nghĩ làm thế nào để tạo ra một loại nước rửa bát có nguồn gốc từ thiên nhiên. Bạn đã không ngừng tìm tòi, thử nghiệm chế tạo nước rửa bát từ những rác thải sinh hoạt có nguồn gốc thực vật như: vỏ hoa quả, gốc rau, củ quả. Qua quá trình nghiên cứu, bạn đã chế tạo thành công nước rửa bát từ vỏ bưởi. Đây là loại chất tẩy rửa an toàn, lành tính, không gây ô nhiễm môi trường.

❷ Được bố mẹ giao cho chăm sóc thửa ruộng của gia đình chuyên trồng lúa, ngô, anh Dũng canh tác theo những phương thức cũ, không suy nghĩ tìm tòi để đổi mới, sáng tạo trong lao động, chưa cần cù chịu khó chăm sóc, tưới tiêu, làm cỏ, bón phân nên năng suất cây trồng không cao, thu nhập thấp, kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn. Thấy anh Tuấn cùng xóm sớm hôm chăm nom ruộng vườn, tìm mua được giống mới, học hỏi phương pháp chăm sóc cây tiên tiến, tìm cách dẫn nước vào ruộng,... nên cây trồng nhà anh không chỉ đạt năng suất, sản lượng mà chất lượng lúa gạo cũng tăng, đem lại thu nhập cao và ổn định, anh Dũng nhận thấy mình phải chăm chỉ làm việc hơn và đổi mới, sáng tạo để cải thiện kinh tế cho gia đình.

?

a) Qua bức tranh và các trường hợp trên, em hãy cho biết những kết quả đã đạt được nhờ sự cần cù, sáng tạo trong lao động.

b) Việc chưa cần cù, sáng tạo trong lao động khiến gia đình anh Dũng gặp khó khăn gì?

c) Theo em, vì sao cần rèn luyện đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động? Nêu những việc cần làm để rèn luyện đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động.

1. Lao động cần cù là chăm chỉ, chịu khó làm việc một cách thường xuyên, phấn đấu hết mình vì công việc.
   Lao động sáng tạo là luôn luôn suy nghĩ, cải tiến để tìm tòi cái mới, tìm ra cách giải quyết tối ưu nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả lao động.
2. Biểu hiện của lao động cần cù: chăm chỉ, chịu khó làm việc một cách thường xuyên.
   Biểu hiện của lao động sáng tạo: luôn luôn suy nghĩ, tìm tòi, cải tiến phương pháp để lao động có hiệu quả; nghiêm khắc sửa chữa sai lầm, rút ra bài học kinh nghiệm cho bản thân.
3. Cần cù, sáng tạo trong lao động giúp con người:
   – Hoàn thiện và phát triển phẩm chất, năng lực của mỗi cá nhân để nâng cao hiệu quả lao động, góp phần xây dựng quê hương, đất nước.
   – Tạo ra được nhiều giá trị vật chất, tinh thần góp phần cải thiện và nâng cao đời sống.
   – Được mọi người yêu quý, tôn trọng.
4. Học sinh cần phải quý trọng và học hỏi những tấm gương cần cù, sáng tạo trong lao động; phê phán những biểu hiện chây lười, thụ động trong lao động.

LUYỆN TẬP

1. Em tán thành hay không tán thành với những ý kiến nào dưới đây? Vì sao?

a) Lao động ở lĩnh vực nào cũng phải cần cù và sáng tạo.

b) Sáng tạo là khả năng bẩm sinh của con người, không thể rèn luyện mà có được.

c) Lao động chân tay thì không cần sáng tạo.

d) Trong lao động, việc nào dễ thì làm, việc khó thì bỏ qua.

2. Hành vi nào dưới đây thể hiện sự cần cù, sáng tạo trong lao động? Vì sao?

a) Bạn Đ luôn chủ động giúp mẹ làm bếp và thường xuyên cải biến các món ăn mới để cả nhà được ngon miệng.

b) Chị M thường tái chế phế liệu thành vật dụng để dùng trong sinh hoạt hằng ngày của gia đình mình.

c) Bạn Y làm những việc bố mẹ giao một cách qua loa cho xong.

3. Em hãy đọc tình huống và trả lời câu hỏi:

a) Anh A và chị B được phân công phụ trách dự án cải tiến nâng cấp phần mềm hệ thống kế toán của công ty. Anh A đưa nhiều ý tưởng thay đổi có tính đột phá nhưng chị B không ủng hộ vì cho rằng không cần phải thay đổi nhiều để khỏi mất công, không phải suy nghĩ.

Em có nhận xét gì về việc làm của anh A và ý kiến của chị B?

b) Là một công nhân may trong dây chuyền sản xuất áo sơ mi của Xí nghiệp X, chị H cho rằng cần thực hiện đúng nhiệm vụ được phân công, không nên sáng tạo gì thêm để khỏi ảnh hưởng đến kết quả chung của cả dây chuyền.

– Em có nhận xét gì về ý kiến của chị H?

– Nếu là chị H, em sẽ làm gì?

4. Hãy kể về những việc em đã làm thể hiện sự cần cù, sáng tạo trong lao động và chia sẻ kinh nghiệm của bản thân với các bạn trong lớp.

5. Em hãy gửi một thông điệp bày tỏ sự trân trọng thành quả lao động của người thân hoặc những người xung quanh.

VẬN DỤNG

1. Hãy viết bài chia sẻ về một tấm gương lao động cần cù, sáng tạo mà em biết. Em học tập được điều gì từ tấm gương đó?

2. Em và các bạn hãy thiết kế một sản phẩm thể hiện sự sáng tạo từ những vật liệu tái chế.

Bài 4 BẢO VỆ LẼ PHẢI

MỤC TIÊU:

- *Giải thích được một cách đơn giản về sự cần thiết phải bảo vệ lẽ phải.*
- *Thực hiện được việc bảo vệ lẽ phải bằng lời nói và hành động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi.*
- *Khích lệ, động viên bạn bè có thái độ, hành vi bảo vệ lẽ phải, phê phán thái độ, hành vi không bảo vệ lẽ phải.*

MỞ ĐẦU

Xã hội được thiết lập bởi những mối quan hệ đa dạng, phong phú giữa các cá nhân. Để duy trì trật tự chung, mỗi cộng đồng trong xã hội đều có những quy tắc, chuẩn mực giúp con người điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với lợi ích của cộng đồng. Những quy tắc, chuẩn mực được cộng đồng thừa nhận là đúng đắn, hợp đạo lí sẽ trở thành lẽ phải.

Em hãy đọc câu ca dao dưới đây và trả lời câu hỏi:

"Dù cho đất đổi trời thay
Trăm năm vẫn giữ lòng ngay với đời"

(Ca dao)

– Ý nghĩa của câu ca dao trên là gì?

– Hãy nêu một số câu ca dao, tục ngữ khác về bảo vệ lẽ phải.

KHÁM PHÁ

1. Sự cần thiết phải bảo vệ lẽ phải

Em hãy đọc câu chuyện dưới đây và trả lời câu hỏi:

SỰ TRUNG THỰC HAY LÀ TÌNH BẠN

Một lần, chánh án Pe-rin Lao-ri chủ trì phiên toà tại Mi-xi-xi-pi – nơi ông sinh sống thuở ấu thơ. Ông đã kết tội và tuyên án phạt tiền con trai của một goá phụ – người bạn rất thân thiết thời tiểu học của ông.

Khi phiên toà kết thúc, ông nhận được lá thư từ người mẹ. Bà van xin ông hãy vì tình thân thời thơ ấu giữa họ mà tha thứ cho con trai bà. Bà giải thích rằng,

hiện tại bà là một goá phụ cùng đàn con với cuộc sống hằng ngày hết sức chật vật. Nếu cộng thêm số tiền phạt đứa con trai biếng nhác và quậy phá thì đó quả là gánh nặng quá lớn đối với bà.

Pe-rin Lao-ri vẫn kí vào tờ giấy buộc thi hành án của toà. Nhưng trong lá thư viết cho người bạn cũ, ông thừa nhận lá thư của bà đã có tác động rất lớn đến ông. Và có lúc ông đã lưỡng lự giữa sự trung thực của bổn phận và tình cảm bạn bè. Nếu tha bổng mà không phạt tiền con trai bà, ông đã vi phạm lời hứa là sẽ nêu cao pháp luật và như vậy công lí sẽ bị tổn thương. Nhưng kèm theo bức thư, ông đã gửi cho bà một tấm séc bằng tiền của mình, đủ để cho bà nộp phạt và thanh toán án phí. Kết thúc bức thư, ông viết: "Tôi rất vui mừng khi gửi cho bạn tấm séc này vì nó cho tôi cơ hội để thể hiện sự công bằng cũng như sự cảm thông của mình".

(Theo *Phan Thế Phiệt, Chuyện Đông Tây kim cổ, NXB Văn nghệ Thành phố Hồ Chí Minh, 2004*)

?

a) Chánh án Pe-rin Lao-ri đã làm gì khi nhận được lá thư của người bạn thời thơ ấu? Việc làm đó của ông có ý nghĩa gì?

b) Theo em, thế nào là bảo vệ lẽ phải?

c) Nêu lí do của sự cần thiết phải bảo vệ lẽ phải.

2. Những việc cần làm để bảo vệ lẽ phải

Em hãy quan sát các hình ảnh dưới đây và trả lời câu hỏi:

1



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

2



3



?

a) Hãy chỉ ra những lời nói, việc làm thể hiện bảo vệ lẽ phải trong những bức tranh trên.

b) Theo em, học sinh cần làm gì để bảo vệ lẽ phải?

1. Lẽ phải là những điều đúng đắn, phù hợp với đạo lí và lợi ích chung của xã hội. Bảo vệ lẽ phải là công nhận, ủng hộ, tuân theo và bảo vệ những điều đúng đắn; biết điều chỉnh suy nghĩ, hành vi của mình theo lẽ phải; không chấp nhận và không làm những việc sai trái.
2. Việc bảo vệ lẽ phải giúp mỗi người có cách ứng xử phù hợp; góp phần đẩy lùi cái sai, cái xấu, để làm lành mạnh mối quan hệ xã hội, thúc đẩy xã hội ổn định, phát triển; củng cố niềm tin của con người vào cộng đồng, pháp luật và lương tri.
3. Học sinh cần thực hiện được việc bảo vệ lẽ phải bằng lời nói và hành động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi; khích lệ, động viên bạn bè có thái độ, hành vi bảo vệ lẽ phải, phê phán thái độ, hành vi không bảo vệ lẽ phải.

LUYỆN TẬP

1. Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến nào dưới đây? Vì sao?

a) Để bảo vệ lẽ phải cần tôn trọng sự thật.

b) Cần kiên quyết bảo vệ những gì phù hợp với lợi ích của cộng đồng.

c) Người bảo vệ lẽ phải luôn phải chịu thiệt thòi.

d) Mỗi người tự bảo vệ lợi ích của mình chính là góp phần vào việc bảo vệ lợi ích của cộng đồng.

e) Trước việc làm sai trái, nếu mình không liên quan thì không cần lên tiếng.

2. Ai biết bảo vệ lẽ phải, ai chưa biết bảo vệ lẽ phải trong những trường hợp dưới đây? Vì sao?

a) Thấy bất kể việc gì có lợi cho mình, anh H cũng phải làm cho bằng được.

b) Trong các cuộc tranh luận, chị M kiên quyết bảo vệ đến cùng ý kiến của mình dù ý kiến đó là đúng hay sai.

c) Trong lớp, bạn B thường lớn tiếng phê bình khuyết điểm của bạn khác nhưng lại che giấu khuyết điểm của mình.

d) Anh S cùng các bạn thu thập chứng cứ và tố cáo một việc làm sai trái.

3. Em hãy cùng các bạn trong nhóm sắm vai các nhân vật trong câu chuyện dưới đây và trả lời câu hỏi:

XỬ KIỆN

Làng kia có một tên lí trưởng nổi tiếng xử kiện giỏi. Một hôm, Cải với Ngô đánh nhau, rồi mang nhau ra làng kiện. Cải sợ kém thế, lót trước cho thầy lí năm đồng. Ngô giàu hơn, biện lễ những mười đồng. Khi xử kiện, thầy lí nói: "Thằng Cải đánh thằng Ngô đau hơn, phạt một chục roi".

Cải vội xoè năm ngón tay, ngẩng mặt nhìn thầy lí khẽ bẩm: "Xin xét lại, lẽ phải về con mà!". Thầy lí cũng xoè năm ngón tay trái úp lên năm ngón tay phải, nói: "Ta biết mày phải... nhưng nó lại phải... bằng hai mày!".

(Nguyễn Văn Hùng tuyển chọn, Truyện tiếu lâm Việt Nam đặc sắc, NXB Hải Phòng, 2008)

– Em có nhận xét gì về việc làm của các nhân vật trong truyện?

– Nếu là nhân vật Ngô hoặc Cải, em sẽ làm gì? Vì sao?

– Nếu là người xử kiện, em sẽ làm gì? Vì sao?

4. Em sẽ xử lí như thế nào nếu ở trong các tình huống dưới đây?

a) Khi tranh luận với các bạn, em biết chắc chắn rằng ý kiến của mình là đúng nhưng đa số các bạn khác lại khẳng định là sai.

b) Em nghe thấy một bạn nói xấu bạn khác, trong khi em biết sự thật không phải như vậy.

c) Khi thấy người đàn ông có hành động sàm sỡ với một bé gái, em định lên tiếng thì bị ông ta đe doạ.

d) Bạn thân của em mắc khuyết điểm, bạn muốn em không nói với ai.

5. Em sẽ khuyên bạn điều gì trong những tình huống sau?

a) Người thân trong gia đình bạn em làm điều trái pháp luật.

b) Bạn em viết lên mạng xã hội một điều không đúng sự thật.

c) Bạn em mắc lỗi nhưng lại đổ lỗi cho một bạn khác trong lớp.

VẬN DỤNG

1. "Trong thế giới này, chúng ta không chỉ xót xa vì những hành động và lời nói của người xấu mà còn cả vì sự im lặng đáng sợ của người tốt" (Martin Luther King).

Hãy viết một đoạn văn bình luận về ý kiến trên.

2. Hãy thiết kế một thông điệp về bảo vệ lẽ phải.

Bài 5 BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

MỤC TIÊU:

- *Giải thích được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.*
- *Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên; một số biện pháp cần thiết để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.*
- *Nêu được trách nhiệm của học sinh trong việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.*
- *Thực hiện được việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi.*
- *Phê phán, đấu tranh với những hành vi gây ô nhiễm môi trường và phá hoại tài nguyên thiên nhiên.*

MỞ ĐẦU

Môi trường và tài nguyên thiên nhiên là điều kiện quan trọng, thiết yếu cho sự tồn tại, phát triển của con người và sinh vật. Hiện nay, môi trường nhiều nơi bị ô nhiễm nghiêm trọng, tài nguyên thiên nhiên bị cạn kiệt,... ảnh hưởng trực tiếp tới cuộc sống của con người và sinh vật. Vì vậy, bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên là vấn đề cấp bách trong việc phát triển bền vững của mỗi quốc gia.

Em hãy kể một số hoạt động góp phần bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên mà em biết.

KHÁM PHÁ

1. Sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên

a) Sự cần thiết phải bảo vệ môi trường

Em hãy đọc thông tin dưới đây và trả lời câu hỏi:

Báo cáo hiện trạng môi trường Quốc gia giai đoạn 2016 – 2020 đã chỉ ra những ảnh hưởng to lớn của ô nhiễm môi trường đối với sức khoẻ con người. Báo cáo Gánh nặng Bệnh tật Toàn cầu (IMHE, 2017) đã chỉ ra các yếu tố nguy cơ gây tử vong và tàn tật tại Việt Nam, trong đó ô nhiễm môi trường không khí đứng thứ 6, tăng 1 bậc so với năm 2007, đứng sau các nguyên nhân như cao huyết áp, đường huyết, hút thuốc và sử dụng rượu bia. Theo cập nhật mới nhất năm 2019, ô nhiễm không khí đã tăng thêm 1 bậc lên thứ 5 trong bảng xếp hạng về nguy cơ gây tử vong và bệnh tật tại Việt Nam (IMHE, 2019).

Ô nhiễm không khí, đặc biệt là ô nhiễm bụi mịn, đang trở thành vấn đề của các quốc gia đang phát triển như Việt Nam. Việc phơi nhiễm với hàm lượng bụi cao trong không khí, đặc biệt là bụi mịn, làm tăng nguy cơ mắc các bệnh như nhiễm khuẩn cấp tính đường hô hấp dưới, đột quỵ, đau tim, bệnh tắc nghẽn phổi mãn tính và ung thư phổi.

Khí thải từ hoạt động giao thông và hoạt động công nghiệp chứa nhiều thành phần độc hại như CO, NO_2... có thể gây ung thư hoặc gây kích thích, một số chất độc khác còn có thể ngấm vào máu, gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới sức khoẻ con người.

Ảnh hưởng của ô nhiễm nguồn nước đối với sức khoẻ con người thông qua uống nước bị ô nhiễm hay ăn các loại rau quả, thuỷ hải sản được nuôi trồng trong nước bị ô nhiễm,... gây nên một số bệnh như: các bệnh về đường tiêu hoá, bệnh giun sán, các bệnh do muỗi truyền, các bệnh về mắt, ngoài da,...

Ô nhiễm đất không chỉ ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và chất lượng nông sản mà còn ảnh hưởng tới sức khoẻ con người và động vật thông qua chuỗi thức ăn.

Vì vậy, để bảo vệ sức khoẻ của chúng ta và thế hệ tương lai, mỗi người cần có ý thức bảo vệ môi trường bằng những hành động cụ thể.

(Theo *Bộ Tài nguyên và Môi trường, Báo cáo Hiện trạng môi trường quốc gia giai đoạn 2016 – 2020, NXB Dân trí, 2021*)

?

a) Môi trường bị ô nhiễm đã ảnh hưởng tới động, thực vật và con người như thế nào? Em hãy lấy thêm ví dụ minh chứng cho việc ảnh hưởng của ô nhiễm môi trường tới đời sống và sản xuất của con người.

b) Theo em, việc bảo vệ môi trường cần thiết như thế nào đối với cuộc sống của người dân và mỗi quốc gia?

b) Sự cần thiết phải bảo vệ tài nguyên thiên nhiên

Em hãy đọc thông tin dưới đây và trả lời câu hỏi:

Theo Tổ chức Nông Lương Liên hợp quốc (FAO), rừng có 5 vai trò chính gồm nuôi dưỡng đất, lưu trữ các-bon, cung cấp thực phẩm lành mạnh cho hàng triệu người, điều tiết nước và là nhà của khoảng 80% các giống loài sống trên cạn. Quản lí rừng bền vững kết hợp sử dụng hợp lí các nguồn tài nguyên từ rừng là cách tốt nhất chống lại sự biến đổi khí hậu và đóng góp vào sự thịnh vượng, hạnh phúc của các thế hệ hiện tại và tương lai. Ở Việt Nam, chất lượng rừng tự nhiên vẫn chưa cao, rừng phòng hộ chưa phát huy đầy đủ

chức năng, tỉ lệ cây xanh/người dân đô thị và nhiều khu vực nông thôn vẫn còn thấp, tại các đô thị lớn của Việt Nam tỉ lệ cây xanh/người ở mức từ 2 – 3 m^2/người, bằng 1/5 đến 1/10 so với trung bình thế giới. Việc phục hồi và quản lí rừng bền vững không chỉ giúp giải quyết các vấn đề liên quan đến biến đổi khí hậu và đa dạng sinh học, mà còn mang đến tiềm năng sản xuất hàng hoá và dịch vụ để phát triển bền vững, thúc đẩy hoạt động kinh tế, tạo việc làm và cải thiện cuộc sống. Về sử dụng đất, thay đổi sử dụng đất và lâm nghiệp dự kiến đóng góp việc giảm nhẹ phát thải khí nhà kính từ 9,3 – 21,2 triệu tấn CO_2, thông qua các giải pháp: bảo vệ, bảo tồn và sử dụng bền vững rừng và đất lâm nghiệp; trồng rừng, phát triển rừng; khoanh nuôi phục hồi rừng tự nhiên;...

(Theo *Tổng cục Thống kê, "Khôi phục rừng: con đường dẫn tới khôi phục kinh tế và hạnh phúc", ngày 5 – 5 – 2021*)

?

a) Em hãy cho biết tài nguyên rừng có vai trò như thế nào đối với cuộc sống của con người.

b) Theo em, việc bảo vệ và khai thác hợp lí tài nguyên thiên nhiên có ý nghĩa như thế nào đối với cuộc sống của người dân và sự phát triển của mỗi quốc gia?

2. Quy định cơ bản của pháp luật về bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên

a) Quy định cơ bản của pháp luật về bảo vệ môi trường

Em hãy đọc thông tin kết hợp quan sát các hình ảnh dưới đây để trả lời câu hỏi:

1/ Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)

Điều 63 *(trích)*

1. Nhà nước có chính sách bảo vệ môi trường; quản lí, sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên; bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

2/ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020

Điều 4. Nguyên tắc bảo vệ môi trường *(trích)*

1. Bảo vệ môi trường là quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của mọi cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân.

Điều 6. Các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động bảo vệ môi trường *(trích)*

1. Vận chuyển, chôn, lấp, đổ, thải, đốt chất thải rắn, chất thải nguy hại không đúng quy trình kĩ thuật, quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Xả nước thải, xả khí thải chưa được xử lí đạt quy chuẩn kĩ thuật môi trường ra môi trường.
3. Phát tán, thải ra môi trường chất độc hại, vi rút độc hại có khả năng lây nhiễm cho con người, động vật, vi sinh vật chưa được kiểm định, xác súc vật chết do dịch bệnh và tác nhân độc hại khác đối với sức khoẻ con người, sinh vật và tự nhiên.
9. Che giấu hành vi gây ô nhiễm môi trường, cản trở, làm sai lệch thông tin, gian dối trong hoạt động bảo vệ môi trường dẫn đến hậu quả xấu đối với môi trường.
12. Phá hoại, xâm chiếm trái phép di sản thiên nhiên.



?

a) Căn cứ vào các quy định của pháp luật, em hãy cho biết trong các bức tranh trên, chủ thể nào thực hiện đúng, chủ thể nào vi phạm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Vì sao?
b) Hãy kể thêm một số quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường mà em biết.

b) Quy định cơ bản của pháp luật về bảo vệ tài nguyên thiên nhiên

Em hãy đọc các thông tin, trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi:

1

1/ Luật Lâm nghiệp năm 2017

Điều 9. Các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động lâm nghiệp *(trích)*

1. Chặt, phá, khai thác, lấn, chiếm rừng trái quy định của pháp luật.
2. Đưa chất thải, hoá chất độc, chất nổ, chất cháy, chất dễ cháy, công cụ, phương tiện vào rừng trái quy định của pháp luật; chăn, dắt, thả gia súc, vật nuôi vào phân khu bảo vệ nghiêm ngặt của rừng đặc dụng, rừng mới trồng.

3. Săn, bắt, nuôi, nhốt, giết, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán động vật rừng, thu thập mẫu vật các loài thực vật rừng, động vật rừng trái quy định của pháp luật.
4. Huỷ hoại tài nguyên rừng, hệ sinh thái rừng, công trình bảo vệ và phát triển rừng.
7. Khai thác tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên khoáng sản, môi trường rừng trái quy định của pháp luật; xây dựng, đào, bới, đắp đập, ngăn dòng chảy tự nhiên và các hoạt động khác trái quy định của pháp luật làm thay đổi cấu trúc cảnh quan tự nhiên của hệ sinh thái rừng.

2/ Luật Địa chất và Khoáng sản năm 2024

Điều 4. Nguyên tắc điều tra cơ bản địa chất, điều tra địa chất về khoáng sản và hoạt động khoáng sản *(trích)*

2. Hoạt động khoáng sản phải bảo đảm các nguyên tắc sau đây:

a) Phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch có liên quan đến hoạt động khoáng sản, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 67 và điểm c khoản 2 Điều 73 của Luật này; bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử – văn hoá, danh lam thắng cảnh và các tài nguyên thiên nhiên khác; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội và phòng, chống thiên tai;

b) Được cơ quan quản lí nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép hoặc chấp thuận bằng văn bản theo quy định của Luật này;

3/ Luật Thuỷ sản năm 2017

Điều 5. Nguyên tắc hoạt động thuỷ sản *(trích)*

2. Khai thác nguồn lợi thuỷ sản phải căn cứ vào trữ lượng nguồn lợi thuỷ sản, gắn với bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thuỷ sản, không làm cạn kiệt nguồn lợi thuỷ sản, không ảnh hưởng đến đa dạng sinh học;

Điều 7. Các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động thuỷ sản *(trích)*

1. Huỷ hoại nguồn lợi thuỷ sản, hệ sinh thái thuỷ sinh, khu vực tập trung sinh sản, khu vực thuỷ sản còn non tập trung sinh sống, nơi cư trú của các loài thuỷ sản.
3. Lấn, chiếm, gây hại khu bảo vệ nguồn lợi thuỷ sản, khu bảo tồn biển.
4. Khai thác, nuôi trồng thuỷ sản, xây dựng công trình và hoạt động khác ảnh hưởng đến môi trường sống, nguồn lợi thuỷ sản trong phân khu bảo vệ nghiêm ngặt và phân khu phục hồi sinh thái của khu bảo tồn biển.

4/ Luật Tài nguyên nước năm 2023

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm *(trích)*

1. Đổ chất thải, rác thải, đổ hoặc làm rò rỉ các chất độc hại, xả khí thải độc hại vào nguồn nước.
2. Xả nước thải vào nguồn nước dưới đất; xả nước thải chưa được xử lí đạt quy chuẩn kĩ thuật môi trường về nước thải vào nguồn nước mặt, nước biển.

3. Xả nước thải, đưa các chất thải vào vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt.
5. Lấn, lấp sông, suối, kênh, mương, rạch, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác; đặt vật cản, chướng ngại vật, xây dựng công trình kiến trúc, trồng cây gây cản trở thoát lũ, lưu thông nước ở các sông, suối, hồ chứa, kênh, mương, rạch nhưng không có biện pháp khắc phục.
6. Khai thác trái phép cát, sỏi, bùn, đất và các loại khoáng sản khác trên sông, suối, kênh, mương, rạch, hồ, trong hành lang bảo vệ nguồn nước; khoan, đào, xây dựng nhà cửa, công trình, vật kiến trúc và các hoạt động khác trong hành lang bảo vệ nguồn nước gây sạt lở bờ sông, suối, kênh, mương, rạch, hồ.

❷ Từ khi Công ty T về khu vực làng chài X khai thác cát trái phép, môi trường nơi đây bị ảnh hưởng nghiêm trọng, cuộc sống của người dân gặp nhiều khó khăn. Tài nguyên cát nơi đây ngày một cạn kiệt; sông bị lệch dòng chảy, xói mòn, sạt lở, gây sụt lún, diện tích canh tác và nuôi trồng thuỷ sản bị thu hẹp. Đêm đêm, tiếng ồn lớn từ máy khai thác cát khiến nhiều người bị mất ngủ,... Trước thực trạng đó, Hải và một số người dân trong làng chài đã tố cáo hành vi của Công ty T. Chính quyền đã xử lí sai phạm của Công ty T theo đúng quy định của pháp luật.





?

a) Dựa vào thông tin 1, em hãy cho biết các chủ thể ở trường hợp 2 và hai bức tranh đã thực hiện đúng hay chưa đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ tài nguyên thiên nhiên. Vì sao?

b) Hãy kể thêm một số quy định của pháp luật về bảo vệ tài nguyên thiên nhiên mà em biết.

3. Một số biện pháp bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên

Em hãy đọc các thông tin dưới đây và trả lời câu hỏi:

❶ Ngày 1 – 4 – 2021, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt đề án trồng 1 tỉ cây xanh giai đoạn 2021 – 2025 với mục tiêu đến hết năm 2025, cả nước trồng được 1 tỉ cây xanh, trong đó 690 triệu cây trồng phân tán ở các khu đô thị

và vùng nông thôn, 310 triệu cây trồng tập trung trong rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và trồng mới rừng sản xuất, nhằm góp phần bảo vệ môi trường sinh thái, cải thiện cảnh quan và ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân và sự phát triển bền vững của đất nước.

(Theo *Quyết định số 524/QĐ/TTg ngày 1 – 4 – 2021 của Thủ tướng Chính phủ*)

❷ Nông nghiệp hữu cơ khai thác tổng hợp tất cả các yếu tố tự nhiên sẵn có như: độ phì của đất; sử dụng nguồn gen, giống cây trồng bản địa thích nghi, khai thác hợp lí nguồn nước, thời vụ và các nguồn phân hữu cơ. Việc ứng dụng tốt nông nghiệp hữu cơ chính là giải quyết cơ bản nhất trong hạn chế tối đa các hoá chất gây độc hại cho cây trồng và môi trường sống như phân hoá học, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc kích thích tăng trưởng, tăng trọng, hoá chất bảo quản...

(Theo *Hải Thư, Nông nghiệp hữu cơ, nền tảng cho nông nghiệp bền vững, báo Nhân dân, ngày 25 – 4 – 2016*)

?

a) Các biện pháp nêu ở thông tin trên có tác dụng bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên như thế nào?

b) Hãy kể thêm một số biện pháp khác để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

c) Địa phương em đã có những việc làm nào để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên?

4. Trách nhiệm của học sinh trong việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên

Em hãy đọc các quy định của pháp luật ở mục 2 kết hợp với quan sát các bức tranh dưới đây và trả lời câu hỏi:



?

a) Các bạn trong tranh đã làm gì để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên?

b) Em đã có những hành động và việc làm nào để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên?

1. Môi trường và tài nguyên thiên nhiên có tầm quan trọng đặc biệt đối với đời sống của con người, là cơ sở để phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, tạo cho con người phương tiện sinh sống, phát triển trí tuệ, đạo đức, tinh thần.

2. Bảo vệ môi trường sẽ giúp cho môi trường trong lành, sạch đẹp, bảo đảm cân bằng sinh thái; ngăn chặn, khắc phục các hậu quả xấu do con người và thiên nhiên gây ra. Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên sẽ giúp cho nguồn tài nguyên thiên nhiên không bị cạn kiệt.

3. Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên là quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của mọi cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân. Nhà nước có chính sách bảo vệ môi trường; quản lí, sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên; bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu;...

4. Pháp luật Việt Nam quy định:

– Nghiêm cấm các hoạt động chặt, phá, lấn chiếm, đốt rừng; đưa chất cháy nổ, săn bắn, nuôi nhốt, giết, tàng trữ, buôn bán động vật rừng trái quy định; khai thác tài nguyên thiên nhiên trái quy định của pháp luật.

– Chỉ được tiến hành hoạt động khoáng sản khi được cơ quan quản lí nhà nước có thẩm quyền cho phép.

– Nghiêm cấm huỷ hoại nguồn lợi thuỷ sản, nơi cư trú của các loài thuỷ sản; khai thác, nuôi trồng thuỷ sản ảnh hưởng đến môi trường sống.

– Nghiêm cấm đổ chất thải, chất độc hại làm ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước; xả thải khí độc hại trực tiếp vào nguồn nước, vào lòng đất; khai thác trái phép khoáng sản, cát, sỏi trên sông, suối, kênh rạch, gây sạt lở, biến dạng dòng chảy;...

5. Để thực hiện hiệu quả các mục tiêu bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên cần thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ môi trường, giảm thiểu và kiểm soát ô nhiễm môi trường tiến tới phục hồi môi trường các khu vực đã bị ô nhiễm như:

– Chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ tài nguyên, môi trường.

– Tích cực tham gia vào các phong trào, hoạt động bảo vệ môi trường tại địa phương.

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho người dân, cộng đồng, doanh nghiệp, thực hiện tăng trưởng xanh, phát triển kinh tế ít chất thải, kinh tế tuần hoàn, trồng rừng,...
- Nghiêm cấm mọi hoạt động làm suy kiệt nguồn tài nguyên, huỷ hoại môi trường.
- Phê phán, đấu tranh với các hành vi gây ô nhiễm môi trường và phá hoại tài nguyên thiên nhiên.

LUYỆN TẬP

1. Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến nào dưới đây? Vì sao?

a) Muốn phát triển kinh tế thì phải chấp nhận môi trường bị ô nhiễm.

b) Sử dụng túi vải, giấy, một số loại lá,... để gói, đựng sản phẩm thay cho túi ni-lông là góp phần bảo vệ môi trường.

c) Để bảo vệ cây trồng thì phải phun thuốc trừ sâu hoá học diệt trừ hết các loại côn trùng.

d) Giáo dục, tuyên truyền, xây dựng ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường chỉ là nhiệm vụ riêng của cán bộ quản lí môi trường.

2. Hành vi nào dưới đây thực hiện đúng, hành vi nào vi phạm pháp luật về bảo vệ tài nguyên thiên nhiên? Vì sao?

a) Săn, bắn, bẫy, bắt động vật quý hiếm để bán.

b) Khai thác rừng trồng theo quy hoạch của Nhà nước.

c) Dùng mìn, điện để đánh bắt cá.

d) Tố cáo hành vi khai thác khoáng sản trái phép.

e) Phá rừng nguyên sinh để trồng cà phê.

g) Sử dụng tiết kiệm điện, nước.

3. Em hãy đọc tình huống dưới đây và trả lời câu hỏi:

a) Trên đường đi học về, H và Đ phát hiện một chiếc ô tô đang đổ phế thải xuống bờ mương thoát nước của xóm mình. H rủ Đ đi báo công an xã nhưng Đ từ chối vì cho rằng đó không phải là trách nhiệm của mình.

– Em hãy nhận xét về hành vi của các nhân vật trong tình huống trên.

– Nếu là H, em sẽ làm gì?

b) Hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới (ngày 5 – 6), Uỷ ban nhân dân xã T đã phát động cuộc thi "Sáng kiến tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên". Mỗi xóm sẽ chọn một sáng kiến xuất sắc để tham gia dự thi.

Nếu là người dân trong xã T, em và gia đình sẽ đề xuất sáng kiến tiết kiệm tài nguyên nào? Vì sao?

4. Em hãy đưa ra lời khuyên cho mỗi nhân vật trong các tình huống dưới đây:

a) Được cơ quan nhà nước giao cho quản lí, chăm sóc khu rừng phòng hộ đầu nguồn nhưng do điều kiện khó khăn, bác B có ý định chặt một số cây gỗ quý bán lấy tiền để đóng học phí cho các con và sẽ trồng bổ sung cây con mới.

b) Thấy mọi người trong xóm vào núi đào vàng, Y hẹn V sáng hôm sau cùng tham gia.

5. Hãy kể những việc em đã làm để góp phần bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

VẬN DỤNG

1. Em hãy cùng bạn tham gia cuộc thi hùng biện về chủ đề: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

2. Em hãy cùng các bạn thực hiện một dự án bảo vệ môi trường hoặc tài nguyên thiên nhiên ở nơi em sống.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Bài 6 XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU CÁ NHÂN

MỤC TIÊU:

- *Nhận biết được thế nào là mục tiêu cá nhân; các loại mục tiêu cá nhân.*
- *Hiểu vì sao phải xác định mục tiêu cá nhân.*
- *Nêu được cách xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân.*
- *Xây dựng được mục tiêu cá nhân của bản thân và kế hoạch hành động nhằm đạt mục tiêu đó.*

MỞ ĐẦU

Mục tiêu giống như chiếc la bàn định hướng cho cuộc sống. Khi nghĩ về những gì mình muốn đạt được và đặt mục tiêu hướng tới, ta sẽ trở nên tự chủ và tích cực hơn. Vì vậy, xác định mục tiêu cá nhân là một việc làm cần thiết để sống có mục đích, làm việc có kế hoạch, từ đó có khả năng thực hiện được ước mơ, đạt được thành công trong cuộc sống.

Trong quá khứ, em đã từng đặt ra mục tiêu gì? Em đã làm gì để đạt được mục tiêu đó?

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

KHÁM PHÁ

1. Khái niệm mục tiêu cá nhân và các loại mục tiêu cá nhân

Em hãy quan sát các bức tranh dưới đây và trả lời câu hỏi:

Năm lớp 9, mình sẽ tham gia đội tuyển bóng đá của trường.



Mỗi ngày, mình sẽ dành ít nhất 30 phút làm việc nhà giúp bố mẹ.











?

a) Em hãy cho biết các bạn trong mỗi bức tranh có mong muốn gì. Các bạn có xác định khoảng thời gian để thực hiện mong muốn đó không? Từ đó, em hãy cho biết thế nào là mục tiêu cá nhân.

b) Em hãy phân loại các mục tiêu nói trên theo thời gian (ngắn hạn, dài hạn) và theo lĩnh vực:
– Phát triển bản thân;
– Gia đình và bạn bè;
– Tài chính cá nhân;
– Sức khoẻ;
– Học tập và nghề nghiệp;
– Trao tặng và cống hiến xã hội.

2. Sự cần thiết phải xác định mục tiêu cá nhân

Em hãy đọc các trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi:

❶ Bạn Hùng chưa biết bơi nên mỗi khi đi biển cùng gia đình hay bạn bè, Hùng đều rụt rè và ngại xuống nước. Bạn rất muốn biết bơi nhưng vẫn chưa làm được. Hè năm nay, Hùng đặt mục tiêu sẽ học bơi để biết bơi. Hùng xin bố đăng kí cho một lớp học bơi và còn rủ thêm một người bạn học cùng để nhắc nhở và hỗ trợ nhau tập luyện. Sau ba tháng hè, Hùng đã biết bơi và thấy tự tin hơn mỗi khi đi biển.

❷ Năm học trước, bạn Bình không có mục tiêu gì cụ thể, cũng không chú tâm học tập. Kết thúc năm học, Bình chỉ có kết quả học tập ở mức Đạt. Năm nay, Bình quyết tâm thay đổi. Ngay từ đầu năm học, bạn đã đặt mục tiêu rõ ràng là sẽ tập trung học tập để đạt kết quả loại Tốt. Để thực hiện mục tiêu đó, trên lớp Bình tập trung nghe giảng, tích cực phát biểu, lập nhóm học tập cùng các bạn, ở nhà bạn tự giác làm hết các bài tập trong sách, đọc thêm nhiều loại sách tham khảo,... Nhờ có mục tiêu rõ ràng và quyết tâm thực hiện, đến cuối năm học, tổng kết các môn học của Bình đạt loại Tốt.

?

a) Em hãy cho biết việc có một mục tiêu rõ ràng đã mang lại kết quả như thế nào cho các bạn trong những trường hợp trên.

b) Theo em, vì sao phải xác định mục tiêu cá nhân?

3. Cách xác định mục tiêu cá nhân và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân

- **Cách xác định mục tiêu cá nhân**

S	**Specific: Cụ thể**	Mỗi mục tiêu cần có một kết quả cụ thể, rõ ràng. Ví dụ: Mong muốn "giảm cân" là chưa đủ cụ thể, phải là "giảm được 5 kg".
M	**Measurable: Đo lường được**	Mục tiêu có thể định lượng, cho phép bạn theo dõi tiến trình của mình. Như ví dụ giảm cân, bạn có thể dễ dàng theo dõi số cân mình đã giảm được.
A	**Attainable: Có thể đạt được**	Mục tiêu phải khả thi. Ví dụ: Giảm 5 kg trong vòng 4 tháng là khả thi với hầu hết mọi người nhưng giảm 5 kg trong vòng 1 tuần thì không.
R	**Relevant: Thực tế**	Mỗi mục tiêu phải hướng tới mục đích chung của bạn. Ví dụ: Với mục đích chung là "Có kết quả tốt trong kì kiểm tra sức khoẻ định kì hằng năm" thì việc đặt mục tiêu "Giảm 5 kg để có thân hình cân đối, khoẻ mạnh" là thực tế và phù hợp.
T	**Time-specific: Có thời hạn cụ thể**	Mục tiêu phải đi kèm với thời hạn đạt được. Ví dụ: "Giảm được 5 kg trong vòng 4 tháng".

(Theo *Damon Zahariades, Minh Trang dịch, P.R.I.M.E.R Thiết lập mục tiêu thay đổi cuộc đời, NXB Phụ nữ Việt Nam, 2020*)

- **Các bước lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân**



?

a) Em hãy viết lại những mục tiêu dưới đây theo nguyên tắc S.M.A.R.T:

– Biết trượt pa-tanh.

– Tự tin thuyết trình trước tập thể lớp.

– Khám phá các di sản của địa phương nơi em sinh sống.

b) Em hãy lập kế hoạch thực hiện các mục tiêu vừa xác định theo 6 bước nêu trên và cho biết cần chú ý những điều gì khi xây dựng kế hoạch đó.

---

1. Mục tiêu cá nhân là những kết quả cụ thể mà mỗi người mong muốn đạt được trong một khoảng thời gian nhất định.
2. Phân loại mục tiêu cá nhân:

– Mục tiêu cá nhân có thể được phân loại theo lĩnh vực: phát triển bản thân, gia đình và bạn bè, sức khoẻ, học tập, tài chính, trao tặng và cống hiến xã hội,...

– Mục tiêu cá nhân có thể được phân loại theo thời gian: mục tiêu ngắn hạn và mục tiêu dài hạn.

3. Việc xác định mục tiêu cá nhân sẽ giúp mỗi người có động lực hơn trong cuộc sống, hoàn thiện bản thân, hướng đến những mục đích cao đẹp và thực hiện được những ước mơ của mình.
4. Cách xác định mục tiêu cá nhân:

Một mục tiêu cá nhân cần phải cụ thể, đo lường được, có thể đạt được, có liên quan và có thời hạn xác định.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

5. Các bước lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân:

1/ Liệt kê những việc cần làm để đạt được mục tiêu.

2/ Ưu tiên công việc cần thực hiện trước.

3/ Xác định thời gian và nguồn lực cần thiết.

4/ Thường xuyên đánh giá việc thực hiện mục tiêu của bản thân.

5/ Điều chỉnh cách thức thực hiện nếu hoàn cảnh thay đổi.

6/ Cam kết thực hiện kế hoạch.

LUYỆN TẬP

1. Em hãy phân loại các mục tiêu cá nhân dưới đây theo các lĩnh vực và theo thời gian:

a) Bạn T đặt mục tiêu năm 18 tuổi sẽ chinh phục đỉnh Phan-xi-păng, đỉnh núi cao nhất Việt Nam.

b) Anh K quyết tâm mỗi sáng sẽ dậy sớm chạy ba vòng quanh khu chung cư.

c) Chị M đặt mục tiêu trong tháng này sẽ đọc xong cuốn sách về kĩ năng làm việc nhóm và giải quyết vấn đề.

d) Bạn G đặt mục tiêu năm 24 tuổi sẽ trở thành nhà văn viết truyện cho thiếu nhi.

e) Mùa đông này, anh S sẽ quyên góp hai thùng quần áo ấm cho trẻ em nghèo.

2. Em hãy nhận xét mục tiêu và kế hoạch hành động của các bạn dưới đây và đưa ra góp ý để giúp bạn hoàn thiện:

a) Bạn K đặt mục tiêu cá nhân là có sức khoẻ tốt. Kế hoạch hành động của K là sẽ ăn đúng bữa và ăn nhiều rau xanh.

b) Bạn B lập mục tiêu và kế hoạch hành động như sau:

Mục tiêu:
Học tốt môn Khoa học tự nhiên

Những việc cần làm:

- Làm bài tập về nhà đầy đủ
- Tìm nhóm bạn cùng học

Cam kết:

Đến cuối năm học sẽ học tốt môn Khoa học tự nhiên

3. Đọc trường hợp và trả lời câu hỏi:

Hai bạn N và Y thảo luận, N cho rằng nhiệm vụ của học sinh đương nhiên là phải học tập tốt nên không cần đặt mục tiêu cho việc học. Y lại cho rằng học sinh vẫn cần phải đặt những mục tiêu cụ thể cho việc học, ngoài ra còn cần có những mục tiêu cho các lĩnh vực khác của cuộc sống như sức khoẻ, tài chính,...

Em đồng tình với ý kiến của bạn nào? Hãy giải thích lí do vì sao.

4. Em hãy xác định một mục tiêu học tập hoặc phát triển bản thân trong năm học này và lập kế hoạch để thực hiện mục tiêu đó.

VẬN DỤNG

1. Em hãy áp dụng nguyên tắc S.M.A.R.T để viết 6 mục tiêu cho 6 lĩnh vực trong cuộc sống theo bảng gợi ý dưới đây:

	Mục tiêu	Thời hạn (1 tuần, 1 tháng, 3 tháng, 1 năm, 5 năm,...)
Phát triển bản thân		
Gia đình và bạn bè		
Tài chính		
Sức khoẻ		
Học tập và nghề nghiệp		
Trao tặng và cống hiến xã hội		

2. Em hãy viết những mục tiêu mình muốn đạt được khi em 18 tuổi. Trong đó, em hãy chọn mục tiêu quan trọng nhất với mình và lập kế hoạch để thực hiện ngay từ bây giờ.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Bài 7 PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH

MỤC TIÊU:

- *Kể được các hình thức bạo lực gia đình phổ biến.*
- *Phân tích được tác hại của hành vi bạo lực gia đình đối với cá nhân, gia đình và xã hội.*
- *Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.*
- *Biết cách phòng, chống bạo lực gia đình.*
- *Phê phán các hành vi bạo lực gia đình trong gia đình và cộng đồng.*

MỞ ĐẦU

Gia đình là nơi mỗi người được chăm sóc, nuôi dưỡng và yêu thương, góp phần hình thành và phát triển nhân cách. Tuy nhiên, không phải gia đình nào cũng đem lại cho con người niềm hạnh phúc ấy. Bạo lực gia đình đã và đang gây hậu quả nghiêm trọng, nhất là đối với phụ nữ và trẻ em.

Hãy kể về một hành vi bạo lực gia đình mà em biết. Em có ý kiến gì về hành vi đó?

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

KHÁM PHÁ

1. Bạo lực gia đình – các hình thức và hậu quả

Em hãy đọc các trường hợp và thông tin dưới đây để trả lời câu hỏi:

❶ Bố bạn P chơi lô đề, cờ bạc nên gia đình bạn ngày càng khó khăn. Bố P cũng trở nên cục cằn, thô bạo hơn. Nhiều lần trong bữa ăn, ông mượn rượu để đánh mắng mẹ con bạn vô cớ khiến không khí gia đình trở nên nặng nề. Có lần, mẹ con bạn P bị đánh và bị đuổi ra khỏi nhà.

❷ Những tháng ngày hạnh phúc của gia đình bạn H chấm dứt khi bố bạn kinh doanh thua lỗ. Mẹ bạn thường xuyên cằn nhằn về những khó khăn kinh tế và chê bố bạn kém cỏi so với hàng xóm, bạn bè. Dần dần, bố H im lặng như một cái bóng trong nhà khiến không khí gia đình ngày càng trở nên nặng nề, ngột ngạt.

❸ Bác T có hai người con. Con cả bị bại liệt nên tâm trí và thân thể không được bình thường. Bao nhiêu hi vọng bác dành cho anh K – người con trai thứ hai. Anh K học giỏi, thành đạt, lấy vợ và ở lại thành phố. Vợ chồng bác bán đất ở quê mua nhà trên phố ở cùng với vợ chồng anh. Anh K được đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và ngôi nhà. Một thời gian sau, mâu thuẫn phát sinh, vợ chồng anh K đối xử tệ bạc với bố mẹ và anh cả. Hai bác phải đưa người con cả về quê ở nhờ nhà họ hàng.

❹ Chị Y, 40 tuổi, sức khoẻ yếu, đã có hai con gái lớn nên không muốn sinh thêm con. Tuy nhiên, do chồng chị thúc giục, ép buộc, đe doạ nên chị buộc phải sinh con thứ ba. Trong quá trình mang thai, chị luôn căng thẳng mệt mỏi cả về thể chất lẫn tinh thần.

❺ Theo số liệu thống kê của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, trong giai đoạn 2009 – 2020, số vụ bạo lực gia đình đã phát hiện trên cả nước là 318.647 vụ. Số vụ bạo lực gia đình giảm dần qua các năm: năm 2009 là 53.206 vụ, giảm xuống còn 19.274 vụ trong năm 2015 và 7.831 vụ trong năm 2020. Riêng năm 2020, số vụ bạo lực thể chất là 4.198 vụ, bạo lực tinh thần là 3.100 vụ, bạo lực kinh tế là 582 vụ, bạo lực tình dục là 99 vụ. Bạo lực gia đình đã gây nên những hậu quả nặng nề, đặc biệt là đối với phụ nữ và trẻ em. Tính trung bình, phụ nữ bị chồng bạo lực thể xác và/hoặc tình dục mất khoảng 26% thu nhập hằng năm của họ cho các khoản chi phí liên quan đến bạo lực.

(Theo *Báo cáo số 13/BC-BVHTTDL của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về Kết quả 14 năm thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, ngày 11 – 1 – 2022*)

?

a) Em hãy nêu những hình thức bạo lực gia đình trong các trường hợp trên. Hãy kể thêm những hình thức bạo lực gia đình khác mà em biết.

b) Bạo lực gia đình gây ra tác hại gì cho cá nhân, gia đình và xã hội?

2. Một số quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình

Em hãy đọc thông tin dưới đây và trả lời câu hỏi:

Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022

Điều 3. Hành vi bạo lực gia đình *(trích)*

1. Hành vi bạo lực gia đình bao gồm:

a) Hành hạ, ngược đãi, đánh đập, đe doạ hoặc hành vi cố ý khác xâm hại đến sức khoẻ, tính mạng;

b) Lăng mạ, chỉ chiết hoặc hành vi cố ý khác xúc phạm danh dự, nhân phẩm;

c) Cưỡng ép chứng kiến bạo lực đối với người, con vật nhằm gây áp lực thường xuyên về tâm lí;

d) Bỏ mặc, không quan tâm; không nuôi dưỡng, chăm sóc thành viên gia đình là trẻ em, phụ nữ mang thai, phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, người cao tuổi, người khuyết tật, người không có khả năng tự chăm sóc; không giáo dục thành viên gia đình là trẻ em;

đ) Kì thị, phân biệt đối xử về hình thể, giới, giới tính, năng lực của thành viên gia đình;...

l) Cưỡng ép tảo hôn, kết hôn, li hôn hoặc cản trở kết hôn, li hôn hợp pháp;

m) Cưỡng ép mang thai, phá thai, lựa chọn giới tính thai nhi;

n) Chiếm đoạt, huỷ hoại tài sản chung của gia đình hoặc tài sản riêng của thành viên khác trong gia đình;...

Điều 5. Các hành vi bị nghiêm cấm trong phòng, chống bạo lực gia đình *(trích)*

1. Hành vi bạo lực gia đình quy định tại Điều 3 của Luật này.
2. Kích động, xúi giục, lôi kéo, dụ dỗ, giúp sức, cưỡng ép người khác thực hiện hành vi bạo lực gia đình.
3. Sử dụng, truyền bá thông tin, tài liệu, hình ảnh, âm thanh nhằm kích động bạo lực gia đình.
4. Trả thù, đe doạ trả thù người giúp đỡ người bị bạo lực gia đình, người phát hiện, báo tin, tố giác, ngăn chặn hành vi bạo lực gia đình.

Điều 9. Quyền và trách nhiệm của người bị bạo lực gia đình *(trích)*

1. Người bị bạo lực gia đình có các quyền sau đây:

a) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền bảo vệ sức khoẻ, tính mạng, danh dự, nhân phẩm, quyền và lợi ích hợp pháp khác có liên quan đến hành vi bạo lực gia đình;

b) Yêu cầu cơ quan, cá nhân có thẩm quyền áp dụng biện pháp ngăn chặn, bảo vệ, hỗ trợ theo quy định của Luật này;

c) Được bố trí nơi tạm lánh, giữ bí mật về nơi tạm lánh và thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan;

d) Được cung cấp dịch vụ y tế, tư vấn tâm lí, kĩ năng để ứng phó với bạo lực gia đình, trợ giúp pháp lí và trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật;

2. Người bị bạo lực gia đình, người giám hộ hoặc người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin liên quan đến hành vi bạo lực gia đình khi có yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

Điều 10. Trách nhiệm của người có hành vi bạo lực gia đình *(trích)*

1. Người có hành vi bạo lực gia đình có trách nhiệm sau đây:

a) Chấm dứt hành vi bạo lực gia đình;

b) Chấp hành yêu cầu, quyết định của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền khi áp dụng biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, bảo vệ, hỗ trợ và xử lí vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình;

c) Kịp thời đưa người bị bạo lực gia đình đi cấp cứu, điều trị. Chăm sóc người bị bạo lực gia đình, trừ trường hợp người bị bạo lực gia đình, người giám hộ hoặc người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình từ chối;

d) Bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do mình gây ra cho người bị bạo lực gia đình, người tham gia phòng, chống bạo lực gia đình và tổ chức, cá nhân khác.

Điều 41. Xử lí vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình *(trích)*

1. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình thì tuỳ theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lí kỉ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

?

Trong các trường hợp ở mục 1, em hãy cho biết ai vi phạm, ai là nạn nhân của hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

3. Cách phòng, chống bạo lực gia đình

Em hãy quan sát các bức tranh dưới đây và trả lời câu hỏi:



?

a) Các bạn trong những trường hợp trên đã làm gì để phòng tránh bạo lực gia đình?

b) Theo em, còn có cách nào khác để phòng tránh bạo lực gia đình?

Khi xảy ra bạo lực gia đình



a) Các bạn trong những bức tranh trên đã làm gì khi xảy ra bạo lực gia đình?

b) Theo em, còn có cách xử lí nào khác khi xảy ra bạo lực gia đình?

Sau khi xảy ra bạo lực gia đình



a) Nêu cách xử lí sau khi xảy ra bạo lực gia đình ở các trường hợp trên.

b) Theo em, còn có cách xử lí nào khác sau khi xảy ra bạo lực gia đình?

1. Bạo lực gia đình thể hiện dưới các hình thức phổ biến sau:

- Bạo lực về thể chất: là hành vi ngược đãi, đánh đập làm tổn thương tới sức khoẻ, tính mạng của thành viên gia đình.
- Bạo lực về tinh thần: là những lời nói, thái độ, hành vi làm tổn thương tới danh dự, nhân phẩm, tâm lí của thành viên gia đình.
- Bạo lực về kinh tế: là hành vi xâm phạm tới các quyền lợi về kinh tế của thành viên gia đình (quyền sở hữu tài sản, quyền tự do lao động,...).
- Bạo lực về tình dục: là hành vi mang tính chất cưỡng ép thành viên trong gia đình quan hệ tình dục, kể cả việc cưỡng ép mang thai, sinh con.

2. Bạo lực gia đình gây ảnh hưởng xấu đến hạnh phúc gia đình và trật tự xã hội, gây thương tích về thân thể, thậm chí gây tử vong; làm tổn thương về tinh thần đối với những người bị bạo lực;...

3. Việc phòng, chống bạo lực gia đình được Nhà nước quy định trong Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và một số văn bản luật khác (Hiến pháp, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Hình sự, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Trẻ em hiện hành,...).

4. Cách phòng, chống bạo lực gia đình:

   – Để phòng tránh bạo lực gia đình: Tôn trọng, bình đẳng, chia sẻ, yêu thương các thành viên trong gia đình; kiềm chế cảm xúc tiêu cực; rời khỏi nơi có nguy cơ xảy ra bạo lực gia đình, nói với người đáng tin cậy để nhờ can thiệp. Không nên dùng lời nói, thái độ tiêu cực để tỏ thái độ thách thức, nhờ người khác can thiệp bằng cách thức tiêu cực.

   – Khi xảy ra bạo lực gia đình: Cần bình tĩnh, kiềm chế cảm xúc, tìm đường thoát, chủ động nhờ người giúp đỡ. Không nên dùng lời nói, thái độ tiêu cực hoặc sử dụng hành vi bạo lực để đáp trả.

   – Để xử lí hậu quả của bạo lực gia đình: Nên thông báo sự việc với người thân, những người đáng tin cậy; nhờ sự trợ giúp từ bệnh viện, cơ sở tư vấn tâm lí, tổ hoà giải,... Không nên: giấu giếm, bao che cho đối phương; tự tìm cách giải quyết bằng những biện pháp tiêu cực.

5. Cần phê phán, đấu tranh chống những hành vi bạo lực trong gia đình và cộng đồng.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

LUYỆN TẬP

1. Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến nào dưới đây? Vì sao?

   a) Bạo lực gia đình chỉ gây nên đau đớn về thể xác cho nạn nhân.

   b) Bạo lực gia đình gây nên những tổn hại về kinh tế cho gia đình và xã hội.

   c) Người gây ra hành vi bạo lực gia đình chỉ bị xã hội lên án chứ không bị pháp luật trừng phạt.

   d) Kích động người khác thực hiện hành vi bạo lực gia đình là vi phạm pháp luật.

   e) Nạn nhân bị bạo lực gia đình có quyền im lặng khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu nói ra sự thật.

   g) Cần lên án, tố cáo hành vi bạo lực gia đình dù mình không liên quan tới nạn nhân.

2. Em hãy xếp các hành vi bạo lực gia đình dưới đây vào hình thức tương ứng:



a) Mỗi khi làm gì sai, bạn Y lại bị bố đánh.

b) Chị X ngăn cản chồng cũ không được đến thăm con.

c) Đặt kì vọng quá lớn vào con trai, bố mẹ bạn C bắt con học quá nhiều, không có thời gian nghỉ ngơi, khiến bạn bị trầm cảm.

d) Mặc dù mới 14 tuổi, bạn Q đã bị bố mẹ bắt làm nhiều việc nặng nhọc, quá sức.

e) Mỗi lần tức giận, ông M lại đập phá đồ đạc trong nhà.

3. Em đồng tình hay không đồng tình với cách xử lí nào dưới đây? Vì sao?

a) Biết bố đang rất tức giận, bạn X vội vàng chạy sang nhà hàng xóm để đợi bố bình tĩnh trở lại.

b) Thường xuyên bị chồng hành hạ nhưng chị H vẫn nín nhịn vì sợ người ngoài chê cười.

c) Bạn Q ghi lại số điện thoại của ông bà, thầy giáo chủ nhiệm để gọi điện nhờ sự trợ giúp nếu bị bạo hành gia đình.

d) Chị T bị chồng coi thường vì không có việc làm và thu nhập ổn định nên chị đã cố gắng tự học và xin được việc làm ở một công ty.

4. Em sẽ làm gì nếu ở trong những tình huống dưới đây?

a) Đang học ở trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh, chị H bị bố mẹ ép nghỉ học để lấy chồng.

b) Nhiều lần chứng kiến chú hàng xóm đánh con nhỏ, bạn B rất thương em bé nhưng chưa biết làm thế nào để giúp em.

c) Bố mẹ li hôn. Bạn C sống cùng với bố và mẹ kế. Trước mặt bố, mẹ kế luôn ngọt ngào, nhưng khi bố vừa đi khỏi nhà, bạn đã bị mắng chửi, thậm chí bị đánh đập.

d) Bạn T ở cùng với bác họ. Hằng ngày, bác bắt bạn phải thức khuya dậy sớm, lao động nặng nhọc. Vì vậy, đã 14 tuổi mà T còi cọc chỉ như đứa trẻ lên mười.

VẬN DỤNG

1. Thiết kế một áp phích với nội dung "Nói không với bạo lực gia đình".

2. Em hãy cùng các bạn trong nhóm xây dựng và biểu diễn một tiểu phẩm về chủ đề "Phòng, chống bạo lực gia đình".

Bài 8 LẬP KẾ HOẠCH CHI TIÊU

MỤC TIÊU:

- *Nhận biết được sự cần thiết phải lập kế hoạch chi tiêu.*
- *Nêu được cách lập kế hoạch chi tiêu.*
- *Lập được kế hoạch chi tiêu và tạo thói quen chi tiêu hợp lí.*
- *Giúp đỡ bạn bè, người thân lập kế hoạch chi tiêu hợp lí.*

MỞ ĐẦU

Trong cuộc sống, chúng ta luôn phải tính toán chi tiêu sao cho hợp lí, phù hợp với thu nhập, thực hiện được tiết kiệm để tổ chức cuộc sống của bản thân, gia đình ổn định và phát triển.

Giả sử em được mẹ đưa cho 150.000 đồng để mua thức ăn cho cả nhà trong một ngày. Em hãy nêu phương án thực hiện nhiệm vụ này và giải thích vì sao em chọn như vậy.

KHÁM PHÁ

1. Sự cần thiết phải lập kế hoạch chi tiêu

Em hãy đọc trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi:

Lên lớp 8, bạn Phương được mẹ giao nhiệm vụ đi chợ, mua sắm các vật dụng cần thiết cho gia đình. Mẹ đưa một khoản tiền để chi tiêu trong một tuần và hướng dẫn bạn lên kế hoạch cụ thể mỗi khi mua sắm, tránh chi tiêu tuỳ tiện. Những ngày đầu, bạn nghĩ mỗi ngày chỉ mua vài thứ, không cần phải lập kế hoạch nên thích gì mua nấy, khiến sinh hoạt gia đình đảo lộn vì những thứ thiết yếu như rau, quả, thịt, trứng thì thiếu nhưng nước ngọt, bánh kem, khoai tây chiên thì lại nhiều. Mới năm ngày mà Phương đã tiêu hết tiền, phải xin mẹ thêm để đi chợ.

?

a) Việc bạn Phương chi tiêu tuỳ tiện đã dẫn đến khó khăn gì trong cuộc sống gia đình? Nếu mẹ không có đủ tiền để đưa thêm thì điều gì sẽ xảy ra?

b) Em hãy dự đoán những khó khăn có thể xảy ra nếu Phương tiếp tục chi tiêu tuỳ tiện như vậy.

c) Em hãy nêu lí do cần phải lập kế hoạch chi tiêu.

2. Cách lập kế hoạch chi tiêu

Em hãy đọc tiếp trường hợp của bạn Phương và trả lời câu hỏi:

Được mẹ hướng dẫn, Phương rủ bạn thân là Thuỷ cùng lập kế hoạch chi tiêu cho cá nhân theo từng bước.

Bước 1: *Xác định mục tiêu và thời hạn thực hiện dựa trên nguồn lực hiện có*

Đầu tiên, hai bạn xác định mục tiêu cân đối thu, chi từng tháng sao cho mức chi không vượt quá số tiền bố mẹ cho. Bên cạnh đó, hai bạn cùng đặt mục tiêu tiết kiệm được 50.000 đồng mỗi tháng để có một khoản tiền riêng chi cho những dịp đặc biệt.

Bước 2: *Xác định các khoản cần chi*

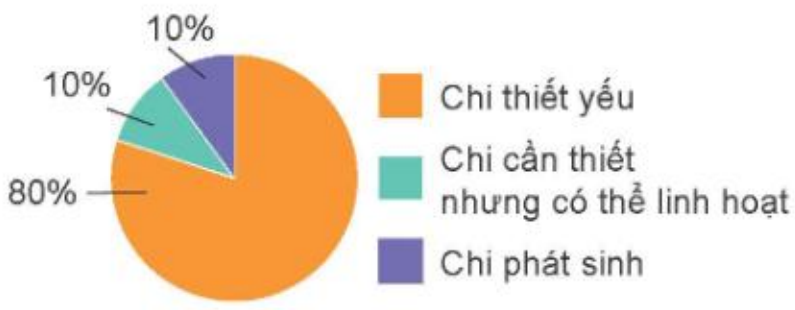
Hai bạn tiến hành ghi chép các khoản cần chi cá nhân bao gồm:

- Khoản chi cố định đáp ứng nhu cầu thiết yếu như: ăn sáng, mua nước uống, sửa xe khi bị hỏng, mua vở, bút,...
- Khoản chi cần thiết nhưng có thể linh hoạt: mua truyện, sách tham khảo, tiết kiệm dự phòng,...
- Khoản chi phát sinh: quà mừng sinh nhật, liên hoan bạn bè,...

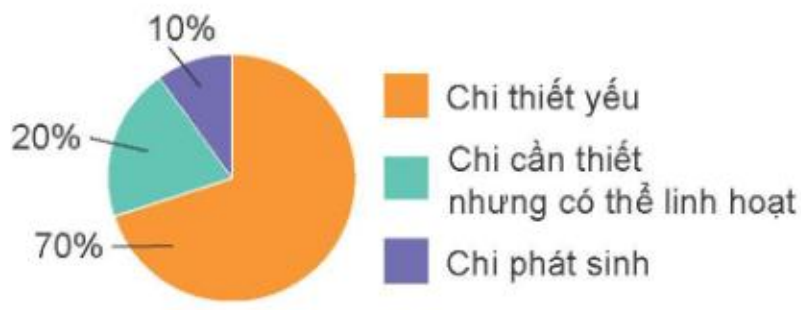
Từ đó, xác định chính xác các định mức chi tiêu trong bản kế hoạch.

Bước 3: *Thiết lập quy tắc thu, chi*

Kế hoạch chi tiêu phải tuân thủ quy tắc cân đối thu, chi, các định mức chi không được vượt số tiền đang có. Mục tiêu tiết kiệm đòi hỏi phải thực hiện quy tắc: tiết kiệm chủ yếu dựa trên tiết giảm những khoản chi không thiết yếu, không cắt giảm các khoản chi thiết yếu làm ảnh hưởng đến sức khoẻ, kết quả học tập. Mỗi bạn tự xác định cho mình quy tắc phân chia thu nhập thành các khoản chi theo tỉ lệ nhất định.



Biểu đồ phân chia tỉ lệ chi tiêu của bạn Phương



Biểu đồ phân chia tỉ lệ chi tiêu của bạn Thuỷ

Bước 4: *Thực hiện kế hoạch chi tiêu*

Sau khi lập được kế hoạch, điều quan trọng là phải chi tiêu cho hợp lí để thực hiện đúng kế hoạch đã vạch ra. Hai bạn nhắc nhau phải cân nhắc thật kĩ trước khi bỏ tiền mua một món đồ nào đó, tự đặt cho mình câu hỏi, mình có thật sự cần nó không rồi sau đó đưa ra quyết định.

Bước 5: *Kiểm tra và điều chỉnh kế hoạch chi tiêu*

Hai bạn chia sẻ: Trong quá trình thực hiện kế hoạch chi tiêu phải kiểm soát việc chi tiêu. Nếu có lí do đột xuất phải chi quá mức đã định thì phải cắt giảm các khoản chi không thiết yếu để bù lại. Nếu nhu cầu thực tế có thay đổi, phải cập nhật và điều chỉnh kế hoạch.

?

a) Em hãy nêu các bước và những điều cần chú ý khi lập kế hoạch chi tiêu.

b) Hãy lập một kế hoạch chi tiêu cho bản thân và chia sẻ cách lập kế hoạch đó.

1. Kế hoạch chi tiêu xác định các khoản chi tiêu dựa trên những nguồn lực hiện có để thực hiện những mục tiêu tài chính của cá nhân, gia đình.
2. Lập kế hoạch chi tiêu giúp cân bằng được tài chính, tránh những khoản chi không cần thiết, thực hiện được tiết kiệm, góp phần tạo dựng cuộc sống ổn định, ấm no.
3. Các bước lập kế hoạch chi tiêu:

- Bước 1: Xác định mục tiêu và thời hạn thực hiện dựa trên nguồn lực hiện có.
- Bước 2: Xác định các khoản cần chi.
- Bước 3: Thiết lập quy tắc thu, chi.
- Bước 4: Thực hiện kế hoạch chi tiêu.
- Bước 5: Kiểm tra và điều chỉnh kế hoạch chi tiêu.

LUYỆN TẬP

1. Em tán thành hay không tán thành với những ý kiến nào dưới đây? Vì sao?

a) Lập kế hoạch chi tiêu chủ yếu để thực hiện mục tiêu tiết kiệm.

b) Đảm bảo các khoản chi thiết yếu là nội dung quan trọng trong kế hoạch chi tiêu.

c) Chỉ những người có thói quen chi tiêu tuỳ tiện mới cần lập kế hoạch chi tiêu.

d) Chỉ những người có ít tiền mới cần lập kế hoạch chi tiêu.

2. Thói quen chi tiêu dưới đây hợp lí hay chưa hợp lí? Vì sao?

a) Xác định thứ tự ưu tiên những thứ cần mua.

b) Xác định giá tiền những thứ cần mua.

c) Liệt kê những thứ cần mua trước khi đi mua sắm.

d) Khảo giá những loại đồ muốn mua ở vài nơi để lựa chọn nơi nào có đồ cùng chất lượng nhưng giá rẻ hơn thì mua.

e) Chỉ chi tiêu cho những việc thực sự cần thiết.

g) Chỉ chọn những đồ đắt tiền để mua.

h) Chỉ chọn mua những đồ có giá rẻ nhất.

3. Em hãy đọc các trường hợp và thực hiện yêu cầu:

a) Trong dịp Tết, bạn H nhận được 1.000.000 đồng tiền mừng tuổi. Bạn lên kế hoạch chi tiêu từ khoản tiền này như: mua quà biếu bà nội, mua bộ sách học tiếng Anh, mua một chiếc áo bạn rất thích, trích một phần cho quỹ từ thiện,...

Chiều nay, đang ở khu vui chơi với ba người bạn thân, biết H có tiền, các bạn muốn H dùng 400.000 đồng mua vé cho cả nhóm tham gia nhiều trò chơi rất hấp dẫn.

Theo em, bạn H nên quyết định như thế nào? Vì sao?

b) Thấy một chiếc áo len giá 150.000 đồng bày bán ở cửa hàng, em rất muốn mua nhưng trong ví chỉ có số tiền mẹ vừa cho để mua sách học thêm tiếng Anh là 200.000 đồng.

Hãy nêu phương án lựa chọn của em và giải thích vì sao.

4. Thực hành lập kế hoạch chi tiêu:

a) Em hãy cùng người thân lập kế hoạch chi tiêu của gia đình trong một tháng và nhận xét việc thực hiện chi tiêu của gia đình mình.

b) Tiết kiệm được 300.000 đồng, bạn M muốn tạo bất ngờ trong ngày sinh nhật mẹ sắp tới. Em hãy giúp bạn M lập kế hoạch chi tiêu để tổ chức buổi sinh nhật thật ý nghĩa.

5. Em hãy kể những thói quen chi tiêu của mình và cho biết thói quen chi tiêu nào chưa hợp lí. Giải thích vì sao.

VẬN DỤNG

1. Em hãy lập và thực hiện kế hoạch để khắc phục thói quen chi tiêu chưa hợp lí.

2. Em hãy viết bài chia sẻ về một thói quen chi tiêu hợp lí mà em tâm đắc.

Bài 9 PHÒNG NGỪA TAI NẠN VŨ KHÍ, CHÁY, NỔ VÀ CÁC CHẤT ĐỘC HẠI

MỤC TIÊU:

- *Kể được tên một số tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại; nhận diện được một số nguy cơ dẫn đến tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại.*
- *Trình bày được hậu quả của tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại.*
- *Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.*
- *Nhận biết được trách nhiệm của công dân trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.*
- *Thực hiện được việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.*
- *Nhắc nhở, tuyên truyền người thân, bạn bè chủ động phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.*

MỞ ĐẦU

Tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại luôn là nỗi ám ảnh đối với con người vì nó gây ra những tổn thất to lớn cho cá nhân, gia đình và toàn xã hội. Do đó, mỗi chúng ta cần chủ động tìm hiểu, nâng cao nhận thức cho bản thân về tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại, đồng thời có thái độ, hành vi tích cực trong cuộc sống góp phần phòng ngừa các loại tai nạn nguy hiểm này.

Hãy kể về một vụ tai nạn vũ khí, cháy, nổ, các chất độc hại mà em biết và nêu những việc nên làm để phòng, tránh tai nạn đó.

KHÁM PHÁ

1. Phân loại, nguy cơ, hậu quả của tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại

Em hãy đọc các thông tin, trường hợp và quan sát các bức tranh dưới đây để trả lời câu hỏi:

❶ Bố mẹ đi vắng, bạn M dùng ấm điện để đun nước nhưng mải chơi bỏ quên khiến ấm chập điện bốc cháy. Ngọn lửa nhanh chóng lan ra nhiều đồ đạc trong nhà khiến bạn rất sợ hãi. Sau đó, đám cháy đã được lực lượng cứu hoả và người dân xung quanh dập tắt. Tuy nhiên, nhiều tài sản có giá trị trong nhà đã bị thiêu rụi, bản thân bạn M cũng bị ngạt khói và bỏng 30% cơ thể.

❷ Gia đình ông C làm nghề thu mua phế liệu, trong đó có cả bom, đạn,... từ thời chiến tranh còn sót lại. Một lần, ông C cùng con trai đang cưa bom để lấy sắt thì bất ngờ quả bom phát nổ. Vụ nổ đã cướp đi sinh mạng của người con trai và một cháu bé đang chơi gần đó. Ông C cũng bị thương nặng.

❸ Theo thống kê của Bộ Y tế, từ ngày 18 – 6 – 2022 đến ngày 17 – 7 – 2022, cả nước xảy ra 13 vụ ngộ độc thực phẩm làm 85 người ngộ độc. Trong đó, có 5 vụ ngộ độc do độc tố tự nhiên, 2 vụ ngộ độc do vi sinh vật và 5 vụ ngộ độc chưa xác định được nguyên nhân. Trong 7 tháng đầu năm 2022, cả nước xảy ra 27 vụ ngộ độc thực phẩm làm 357 người ngộ độc, 2 người tử vong.

(Theo *Báo cáo Công tác y tế tháng 7 năm 2022 của Bộ Y tế*)



1



2

? ----------

a) Các thông tin, trường hợp trên đề cập đến những loại tai nạn nào? Theo em, còn có những loại tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại nào khác?

b) Hành vi của một số nhân vật trong các bức tranh trên có nguy cơ dẫn đến những tai nạn gì? Hãy kể thêm một số nguy cơ khác mà em biết.

c) Trong các thông tin, trường hợp trên, tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại đã gây ra những hậu quả gì? Hãy kể thêm một số hậu quả khác do tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại gây ra.

----

2. Quy định cơ bản của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại

Em hãy đọc các thông tin, trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi:

❶

1/ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024

Điều 14. Các hành vi bị nghiêm cấm *(trích)*

1. Cố ý gây cháy, nổ, tai nạn, sự cố hoặc kích động, xúi giục, dụ dỗ người khác gây cháy, nổ, tai nạn, sự cố gây thiệt hại hoặc có khả năng gây thiệt hại về người, tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân, ảnh hưởng đến kinh tế, môi trường, an ninh, trật tự.
2. Xúc phạm, đe doạ, cản trở, chống đối lực lượng thực hiện nhiệm vụ và người tham gia phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.
4. Lợi dụng việc tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.
6. Báo cháy giả; báo tình huống cứu nạn, cứu hộ giả.
7. Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hàng hoá, chất, vật phẩm nguy hiểm về cháy, nổ.

2/ Luật Hoá chất năm 2025

Điều 3. Các hành vi bị nghiêm cấm *(trích)*

1. Chiếm đoạt hoá chất; sản xuất, kinh doanh, vận chuyển, tồn trữ, sử dụng, mua, bán, trao đổi, tặng cho, gửi, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố hoá chất trái pháp luật.
4. Sử dụng hoá chất không rõ nguồn gốc, hoá chất không được sử dụng để sản xuất, kinh doanh và bảo quản thực phẩm, thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mĩ phẩm, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thuỷ sản, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, sản phẩm hoá chất tiêu dùng.
7. Sản xuất, kinh doanh, sử dụng hoá chất làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến con người, cơ sở vật chất, tài sản, môi trường; xâm phạm an ninh quốc gia, an ninh hoá chất, trật tự, an toàn xã hội; quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

3/ Luật Quản lí, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024

Điều 4. Các hành vi bị nghiêm cấm trong quản lí, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ *(trích)*

1. Cá nhân sở hữu vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, trừ vũ khí quy định tại điểm a khoản 4 Điều 2 của Luật này là hiện vật trưng bày, triển lãm, làm đồ gia bảo.
2. Nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sửa chữa, hoán cải, sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, vũ khí thể thao, vũ khí thô sơ, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ.

12. Chiếm đoạt, mua bán, trao đổi, tặng, cho, gửi, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố trái phép phế liệu, phế phẩm vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.
14. Che giấu, không tố giác, giúp người khác chế tạo, sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sửa chữa, hoán cải, sử dụng trái phép hoặc huỷ hoại vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ.
15. Tìm kiếm, thu gom trái phép vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và phế liệu, phế phẩm vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

❷ Gần Tết, anh D được anh X rủ cùng mua vật liệu về nhà tự làm pháo. Tuy nhiên, anh D thấy việc đó quá nguy hiểm nên đã từ chối. Anh cũng khuyên anh X không nên làm pháo.

❸ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra lệnh bắt tạm giam 10 đối tượng trong đường dây chế tạo, tàng trữ, mua bán vũ khí, công cụ hỗ trợ quy mô lớn trên địa bàn tỉnh. Qua khám xét, cơ quan điều tra đã thu giữ 84 khẩu súng các loại, hơn 300 viên đạn các loại, 1 máy tiện chuyên dụng và một số thiết bị, máy móc phục vụ việc chế tạo, cải tạo các loại súng bắn đạn bi, đạn thể thao thành súng có tính năng tương tự vũ khí quân dụng.

❹ Hàng ăn của ông B rất đông khách nên ngày nào ông và các thành viên trong gia đình cũng phải dậy từ rất sớm để sơ chế các nguyên liệu. Thấy ông B và người thân vất vả, một người hàng xóm khuyên ông nên sử dụng hoá chất để làm sạch các đồ ăn từ nội tạng động vật nhằm tiết kiệm thời gian, công sức nhưng ông không đồng ý vì cho rằng các hoá chất sẽ ảnh hưởng không tốt tới sức khoẻ khách hàng, tự sơ chế dù vất vả nhưng sẽ đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

❺ Anh Q và nhóm bạn đang chơi đá cầu thì phát hiện khói bốc ra từ một ngôi nhà ở gần đó nên đã vội vàng hô hoán để mọi người xung quanh tới dập lửa. Thấy đám cháy ngày càng lan rộng, anh Q gọi cứu hoả và nhắc nhở mọi người nhường đường, dọn dẹp chướng ngại vật để xe cứu hoả dễ dàng tiến vào chữa cháy.

?

a) Dựa vào thông tin pháp luật, em hãy chỉ ra các chủ thể trong thông tin, trường hợp 2, 3, 4, 5 đã thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại như thế nào.

b) Em hãy nêu một số quy định khác của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

3. Trách nhiệm của công dân trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại

Em hãy quan sát các bức tranh dưới đây và trả lời câu hỏi:









?

a) Em hãy cho biết những nhân vật trong các bức tranh trên đã làm gì để phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

b) Em hãy chỉ ra trách nhiệm của công dân trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

c) Nêu những việc em cần làm để phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

1. Có nhiều nguy cơ dẫn đến tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại như: thiết bị điện quá tải; rò rỉ khí ga; thiết bị điện kém chất lượng; nắng nóng kéo dài; nguyên vật liệu xây dựng dễ cháy; trang, thiết bị phòng cháy, chữa cháy không đảm bảo; chế biến, bảo quản thực phẩm sai cách; cất giấu vũ khí trong nhà; sấm sét khi mưa dông;...
2. Pháp luật Việt Nam quy định:
   - Cấm tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, sử dụng trái phép các loại vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất phóng xạ và các chất độc hại khác;
   - Chỉ những cơ quan, tổ chức, cá nhân được Nhà nước giao nhiệm vụ và cho phép mới được giữ, chuyên chở và sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất phóng xạ và chất độc hại;
   - Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo quản, chuyên chở và sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất phóng xạ và chất độc hại phải được huấn luyện về chuyên môn, có đủ phương tiện cần thiết và luôn tuân thủ quy định về an toàn.
3. Trách nhiệm của công dân trong phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại:
   - Tự giác tìm hiểu, nâng cao nhận thức và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.
   - Tích cực tuyên truyền, vận động gia đình, bạn bè và mọi người xung quanh thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.
   - Tố cáo những hành vi vi phạm hoặc xúi giục người khác vi phạm các quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

LUYỆN TẬP

1. Em tán thành hay không tán thành với những ý kiến nào dưới đây? Vì sao?
   a) Chỉ có những người thiếu hiểu biết mới gặp phải tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.
   b) Phòng cháy, chữa cháy là trách nhiệm riêng của lực lượng cứu hoả.
   c) Các tai nạn hoá chất độc hại có thể để lại hậu quả xấu đối với những thế hệ sau.
   d) Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại là góp phần bảo vệ và phát triển đất nước.
2. Theo em, các trường hợp sau tiềm ẩn nguy cơ dẫn đến tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại như thế nào?
   a) Mọi người đều được phép tàng trữ, sử dụng vũ khí.

b) Tàng trữ thuốc pháo, thuốc nổ trong nhà.

c) Sử dụng mọi hoá chất trong sản xuất, chế biến, bảo quản thực phẩm.

d) Không tắt quạt điện, ti vi khi ra khỏi nhà.

3. Theo em, những hành vi dưới đây có thể dẫn đến những hậu quả gì?

a) Chị C gọi vào số điện thoại cứu hoả để trêu đùa.

b) Bà Q hái nấm lạ trong rừng về nấu ăn.

c) Nhặt được vật thể lạ giống quả lựu đạn, anh D mang đi bán đồng nát.

d) Anh K mở bật lửa kiểm tra bình xăng xe máy.

4. Em hãy xử lí các tình huống dưới đây:

a) Cuối tuần, Đoàn thanh niên xã tổ chức hoạt động tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về phòng cháy, chữa cháy cho học sinh. Bạn A xin phép bố mẹ được tham gia, tuy nhiên bố mẹ bạn cho rằng đó không phải là hoạt động học tập nên không đồng ý.

Nếu là bạn A, em sẽ thuyết phục bố mẹ như thế nào?

b) Nghỉ hè, bạn T được mẹ đưa về quê chơi với ông bà và cậu út. Bạn thấy cậu út thường xuyên dùng thuốc trừ sâu phun cho rau và cây ăn quả. Cậu bảo, số rau và hoa quả đó trồng để bán nên cần phun nhiều thuốc để ngăn sâu bọ phá hoại.

Nếu là bạn T, dựa vào những quy định của pháp luật, em sẽ nói gì với cậu út?

c) Hai bạn M và P đang bắt cua ở con mương gần nhà thì vô tình mò được một vật có hình dáng giống khẩu súng được bao bọc kĩ. Bạn M muốn mang vật đó giao nộp cho cơ quan công an ngay. Tuy nhiên, bạn P lại muốn đem về nhà để hỏi ý kiến người lớn, nếu chắc chắn là súng thì giao nộp cũng không muộn.

Nếu là bạn M, dựa vào những quy định của pháp luật, em sẽ làm gì?

5. Em đã thực hiện việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại như thế nào? Đối với những việc thực hiện chưa tốt, hãy nêu cách khắc phục theo bảng gợi ý dưới đây:

Việc đã thực hiện tốt	Việc chưa thực hiện tốt	Cách khắc phục những việc chưa thực hiện tốt

VẬN DỤNG

1. Em hãy viết một đoạn văn về tầm quan trọng của việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ, các chất độc hại và chia sẻ với các bạn trong lớp.

2. Em hãy cùng các bạn thiết kế một sản phẩm (tiểu phẩm, clip, tranh vẽ,...) tuyên truyền về phòng ngừa tai nạn vũ khí/ cháy/ nổ/ các chất độc hại.

Bài 10 QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ LAO ĐỘNG CỦA CÔNG DÂN

MỤC TIÊU:

- *Phân tích được tầm quan trọng của lao động đối với đời sống con người.*
- *Nêu được một số quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ lao động của công dân và lao động chưa thành niên.*
- *Nêu được một số quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên tham gia hợp đồng lao động, lập được hợp đồng lao động có nội dung đơn giản giữa người sử dụng lao động và người lao động.*
- *Tích cực, chủ động tham gia lao động ở gia đình, trường, lớp và cộng đồng phù hợp lứa tuổi.*

MỞ ĐẦU

Lao động là hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải vật chất và các giá trị tinh thần cho xã hội. Đó là hoạt động chủ yếu, quan trọng nhất của con người, là nhân tố quyết định sự tồn tại, phát triển của đất nước và nhân loại. Mỗi người cần nhận thức được vai trò quan trọng của lao động để thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ lao động của bản thân, góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh, văn minh.

Em hãy kể một số hoạt động lao động mà em đã từng thực hiện ở gia đình, nhà trường hoặc cộng đồng và nêu ý nghĩa của các hoạt động đó.

KHÁM PHÁ

1. Vai trò của lao động đối với đời sống con người

Em hãy đọc thông tin dưới đây và trả lời câu hỏi:

Năm 1769, một thực nghiệm viên của trường đại học ở Luân Đôn là Giêm Oát đã sáng chế ra máy hơi nước, đến năm 1784 thì hoàn thiện trở thành động cơ nhiệt vạn năng chạy bằng than và nước. Việc hoàn thiện và sử dụng máy hơi nước vào sản xuất đã đem lại một sự chuyển biến lớn, tạo ra nguồn động lực mới làm giảm nhẹ sức lao động cơ bắp của con người, tạo điều kiện cho sự chuyển biến từ việc lao động bằng tay sang sử dụng máy móc. Đây là yếu tố cơ bản của công nghiệp hoá, đánh dấu bước nhảy vọt cách mạng trong lịch sử sản xuất của nhân loại, bước chuyển cơ bản từ nền văn minh nông nghiệp sang văn minh công nghiệp.

Đến đầu thế kỉ XIX, ở nước Anh, việc sử dụng máy hơi nước trở thành phổ biến trong các nhà máy. Do nguồn động lực mới là sức hơi nước, tổ chức sản xuất công trường thủ công hay công xưởng nhỏ không còn phù hợp nữa và được thay thế bằng các nhà máy. Vì vậy, việc sản xuất các vật phẩm đơn chiếc dần dần được thay thế bằng việc sản xuất hàng hoá theo tiêu chuẩn chung về chất lượng và về mẫu mã. Quy mô sản xuất lớn dần được hình thành, sản lượng hàng hoá ngày càng tăng cao.

Trên cơ sở sử dụng rộng rãi máy hơi nước, ngành giao thông vận tải cũng có những bước chuyển biến lớn. Từ đầu thế kỉ XIX, tàu thuỷ và xe lửa xuất hiện với đầu máy bằng hơi nước. Hệ thống đường sắt phát triển nhanh, mở rộng khả năng vận chuyển, nối liền các thành thị, các trung tâm công thương nghiệp. Nhờ đó, kinh tế phát triển rất nhanh, các thành phố trở nên sầm uất, thị trường thế giới nhộn nhịp.

(Theo *Vũ Dương Ninh (Chủ biên), Lịch sử văn minh thế giới, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020*)

?

a) Em hãy cho biết, trong thông tin trên, việc lao động của Giêm Oát đã mang lại ý nghĩa gì?

b) Hãy phân tích tầm quan trọng của lao động đối với đời sống con người.

2. Một số quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân

Em hãy đọc các thông tin, trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi:

1

Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)

Điều 15. *(trích)*

1. Quyền công dân không tách rời nghĩa vụ công dân.
2. Mọi người có nghĩa vụ tôn trọng quyền của người khác.
3. Công dân có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và xã hội,...

Điều 35.

1. Công dân có quyền làm việc, lựa chọn nghề nghiệp, việc làm và nơi làm việc.
2. Người làm công ăn lương được bảo đảm các điều kiện làm việc công bằng, an toàn; được hưởng lương, chế độ nghỉ ngơi.
3. Nghiêm cấm phân biệt đối xử, cưỡng bức lao động, sử dụng nhân công dưới độ tuổi lao động tối thiểu.

Điều 37. *(trích)*

1. Trẻ em được Nhà nước, gia đình và xã hội bảo vệ, chăm sóc và giáo dục; được tham gia vào các vấn đề về trẻ em. Nghiêm cấm xâm hại, hành hạ,

ngược đãi, bỏ mặc, lạm dụng, bóc lột sức lao động và những hành vi khác vi phạm quyền trẻ em.

2. Thanh niên được Nhà nước, gia đình và xã hội tạo điều kiện học tập, lao động, giải trí, phát triển thể lực, trí tuệ, bồi dưỡng đạo đức, truyền thống dân tộc, ý thức công dân; đi đầu trong công cuộc lao động sáng tạo và bảo vệ Tổ quốc.

❷ Gia đình bạn C có truyền thống kinh doanh nhưng bạn không thích công việc này. Bạn quyết định sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông sẽ đăng kí học nghề trang điểm để phát triển sự nghiệp riêng của mình. Khi biết chuyện, bố mẹ bạn cảm thấy không vui, tuy nhiên hai người vẫn tôn trọng quyết định của con trai, không ép buộc bạn phải từ bỏ nguyện vọng của mình.

❸ Sau khi tốt nghiệp đại học, anh T tham gia ứng tuyển và được nhận vào làm việc tại một công ty. Anh cảm thấy rất vui vì từ nay đã có thể tự tạo ra thu nhập để nuôi sống bản thân và chăm lo cho bố mẹ.

?

a) Theo em, trong trường hợp 2 và 3, các nhân vật đã thực hiện quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân như thế nào?

b) Em hãy nêu một số ví dụ thực hiện tốt quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân trong đời sống hằng ngày.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

3. Một số quy định của pháp luật về lao động chưa thành niên

Em hãy đọc thông tin kết hợp quan sát các tranh dưới đây và trả lời câu hỏi:

Bộ luật Lao động năm 2019

Điều 143. Lao động chưa thành niên *(trích)*

1. Lao động chưa thành niên là người lao động chưa đủ 18 tuổi.

Điều 144. Nguyên tắc sử dụng lao động chưa thành niên

1. Lao động chưa thành niên chỉ được làm công việc phù hợp với sức khoẻ để bảo đảm sự phát triển thể lực, trí lực, nhân cách.
2. Người sử dụng lao động khi sử dụng lao động chưa thành niên có trách nhiệm quan tâm chăm sóc người lao động về các mặt lao động, sức khoẻ, học tập trong quá trình lao động.

3. Khi sử dụng lao động chưa thành niên, người sử dụng lao động phải có sự đồng ý của cha, mẹ hoặc người giám hộ; lập sổ theo dõi riêng, ghi đầy đủ họ tên, ngày tháng năm sinh, công việc đang làm, kết quả những lần kiểm tra sức khoẻ định kì và xuất trình khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.
4. Người sử dụng lao động phải tạo cơ hội để lao động chưa thành niên được học văn hoá, giáo dục nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kĩ năng nghề.

Điều 145. Sử dụng người chưa đủ 15 tuổi làm việc *(trích)*

1. Khi sử dụng người chưa đủ 15 tuổi làm việc, người sử dụng lao động phải tuân theo quy định sau đây:
   a) Phải giao kết hợp đồng lao động bằng văn bản với người chưa đủ 15 tuổi và người đại diện theo pháp luật của người đó;
   b) Bố trí giờ làm việc không ảnh hưởng đến thời gian học tập của người chưa đủ 15 tuổi;
   c) Phải có giấy khám sức khoẻ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền xác nhận sức khoẻ của người chưa đủ 15 tuổi phù hợp với công việc và tổ chức kiểm tra sức khoẻ định kì ít nhất một lần trong 06 tháng;
   d) Bảo đảm điều kiện làm việc, an toàn, vệ sinh lao động phù hợp với lứa tuổi.

Điều 146. Thời giờ làm việc của người chưa thành niên

1. Thời giờ làm việc của người chưa đủ 15 tuổi không được quá 04 giờ trong 01 ngày và 20 giờ trong 01 tuần; không được làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm.
2. Thời giờ làm việc của người từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi không được quá 08 giờ trong 01 ngày và 40 giờ trong 01 tuần. Người từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi có thể được làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm trong một số nghề, công việc theo danh mục do Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành.

Điều 147. Công việc và nơi làm việc cấm sử dụng người lao động từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi *(trích)*

1. Cấm sử dụng người lao động từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi làm các công việc sau đây:
   a) Mang, vác, nâng các vật nặng vượt quá thể trạng của người chưa thành niên;
   b) Sản xuất, kinh doanh cồn, rượu, bia, thuốc lá, chất tác động đến tinh thần hoặc chất gây nghiện khác;
   c) Sản xuất, sử dụng hoặc vận chuyển hoá chất, khí ga, chất nổ;
   d) Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, máy móc;
   đ) Phá dỡ các công trình xây dựng;
   e) Nấu, thổi, đúc, cán, dập, hàn kim loại;

g) Lặn biển, đánh bắt thuỷ, hải sản xa bờ;

h) Công việc khác gây tổn hại đến sự phát triển thể lực, trí lực, nhân cách của người chưa thành niên.

2. Cấm sử dụng người lao động từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi làm việc ở các nơi sau đây:

a) Dưới nước, dưới lòng đất, trong hang động, trong đường hầm;

b) Công trường xây dựng;

c) Cơ sở giết mổ gia súc;

d) Sòng bạc, quán bar, vũ trường, phòng hát karaoke, khách sạn, nhà nghỉ, cơ sở tắm hơi, cơ sở xoa bóp; điểm kinh doanh xổ số, dịch vụ trò chơi điện tử;

đ) Nơi làm việc khác gây tổn hại đến sự phát triển thể lực, trí lực, nhân cách của người chưa thành niên.

?

a) Em hãy cho biết các nhân vật trong những bức tranh trên đã thực hiện quy định của pháp luật về lao động chưa thành niên như thế nào.

b) Hãy kể thêm những quy định của pháp luật về lao động vị thành niên.

4. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên khi tham gia hợp đồng lao động

a) Quyền và nghĩa vụ cơ bản của người lao động

Em hãy đọc các thông tin, trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi:

❶ Bộ luật Lao động năm 2019

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của người lao động

1. Người lao động có các quyền sau đây:

a) Làm việc; tự do lựa chọn việc làm, nơi làm việc, nghề nghiệp, học nghề, nâng cao trình độ nghề nghiệp; không bị phân biệt đối xử, cưỡng bức lao động, quấy rối tình dục tại nơi làm việc;

b) Hưởng lương phù hợp với trình độ, kĩ năng nghề trên cơ sở thoả thuận với người sử dụng lao động; được bảo hộ lao động, làm việc trong điều kiện bảo đảm về an toàn, vệ sinh lao động; nghỉ theo chế độ, nghỉ hằng năm có hưởng lương và được hưởng phúc lợi tập thể;

c) Thành lập, gia nhập, hoạt động trong tổ chức đại diện người lao động, tổ chức nghề nghiệp và tổ chức khác theo quy định của pháp luật; yêu cầu và tham gia đối thoại, thực hiện quy chế dân chủ, thương lượng tập thể với người sử dụng lao động và được tham vấn tại nơi làm việc để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của mình; tham gia quản lí theo nội quy của người sử dụng lao động;

d) Từ chối làm việc nếu có nguy cơ rõ ràng đe doạ trực tiếp đến tính mạng, sức khoẻ trong quá trình thực hiện công việc;

đ) Đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động;

e) Đình công;

g) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Người lao động có các nghĩa vụ sau đây:

a) Thực hiện hợp đồng lao động, thoả ước lao động tập thể và thoả thuận hợp pháp khác;

b) Chấp hành kỉ luật lao động, nội quy lao động; tuân theo sự quản lí, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động;

c) Thực hiện quy định của pháp luật về lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và an toàn, vệ sinh lao động.

❷ Chị X làm công nhân ở một công ty hoá chất. Thời gian gần đây, chị và một số đồng nghiệp nhận thấy điều kiện lao động ở công ty không đảm bảo, trang thiết bị bảo hộ không đầy đủ khiến sức khoẻ của người lao động bị ảnh hưởng xấu nên đã làm đơn khiếu nại, đề nghị Ban Giám đốc công ty xem xét giải quyết. Chị X cũng dự định, nếu điều kiện làm việc không được cải thiện thì chị sẽ đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động để tìm kiếm cho mình một công việc khác đảm bảo hơn.

❸ Sau khi tham gia thi tuyển công chức, anh H được nhận vào làm việc tại một cơ quan nhà nước. Anh rất nghiêm túc, gương mẫu chấp hành kỉ luật, nội quy của cơ quan và hoàn thành tốt công việc nên được đồng nghiệp và người dân quý mến.

?

a) Theo em, các nhân vật trong trường hợp 2 và 3 đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của người lao động như thế nào?

b) Em hãy nêu một số ví dụ thực hiện tốt quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của người lao động trong cuộc sống.

b) Quyền và nghĩa vụ cơ bản của người sử dụng lao động

Em hãy đọc các thông tin, trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi:

❶ **Bộ luật Lao động năm 2019**

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động

1. Người sử dụng lao động có các quyền sau đây:

a) Tuyển dụng, bố trí, quản lí, điều hành, giám sát lao động; khen thưởng và xử lí vi phạm kỉ luật lao động;

b) Thành lập, gia nhập, hoạt động trong tổ chức đại diện người sử dụng lao động, tổ chức nghề nghiệp và tổ chức khác theo quy định của pháp luật;

c) Yêu cầu tổ chức đại diện người lao động thương lượng với mục đích kí kết thoả ước lao động tập thể; tham gia giải quyết tranh chấp lao động, đình công; đối thoại, trao đổi với tổ chức đại diện người lao động về các vấn đề trong quan hệ lao động, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của người lao động;

d) Đóng cửa tạm thời nơi làm việc;

đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Người sử dụng lao động có các nghĩa vụ sau đây:

a) Thực hiện hợp đồng lao động, thoả ước lao động tập thể và thoả thuận hợp pháp khác; tôn trọng danh dự, nhân phẩm của người lao động;

b) Thiết lập cơ chế và thực hiện đối thoại, trao đổi với người lao động và tổ chức đại diện người lao động; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc;

c) Đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kĩ năng nghề nhằm duy trì, chuyển đổi nghề nghiệp, việc làm cho người lao động;

d) Thực hiện quy định của pháp luật về lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và an toàn, vệ sinh lao động; xây dựng và thực hiện các giải pháp phòng, chống quấy rối tình dục tại nơi làm việc;

đ) Tham gia phát triển tiêu chuẩn kĩ năng nghề quốc gia, đánh giá, công nhận kĩ năng nghề cho người lao động.

❷ Chị X đã làm việc tại công ty của ông M được gần 2 năm nhưng không được kí hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm như thoả thuận khi tuyển dụng trước đó. Khi chị thắc mắc, ông M đã có những lời lẽ không hay xúc phạm chị và đuổi không cho chị tiếp tục làm việc tại công ty.

❸ Bà K làm chủ một xí nghiệp sản xuất, chế biến thực phẩm. Hằng ngày, bà luôn quan tâm kiểm tra, giám sát công việc của các nhân viên trong xí nghiệp. Dưới sự quản lí, điều hành của bà, các nhân viên được bố trí công việc hợp lí, hoạt động sản xuất đạt hiệu quả tốt, chất lượng sản phẩm được người tiêu dùng đánh giá cao.

?

a) Các nhân vật trong trường hợp 2 và 3 đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động như thế nào?

b) Em hãy nêu một số ví dụ thực hiện tốt quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động trong cuộc sống.

c) Hợp đồng lao động

Em hãy đọc thông tin dưới đây và trả lời câu hỏi:

Bộ luật Lao động năm 2019

Điều 13. Hợp đồng lao động *(trích)*

1. Hợp đồng lao động là sự thoả thuận giữa người lao động và người sử dụng lao động về việc làm có trả công, tiền lương, điều kiện lao động, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên trong quan hệ lao động.

Điều 21. Nội dung hợp đồng lao động *(trích)*

1. Hợp đồng lao động phải có những nội dung chủ yếu sau đây:
   a) Tên, địa chỉ của người sử dụng lao động và họ tên, chức danh của người giao kết hợp đồng lao động bên phía người sử dụng lao động;
   b) Họ tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, nơi cư trú, số thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người giao kết hợp đồng lao động bên phía người lao động;
   c) Công việc và địa điểm làm việc;
   d) Thời hạn của hợp đồng lao động;
   đ) Mức lương theo công việc hoặc chức danh, hình thức trả lương, thời hạn trả lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác;
   e) Chế độ nâng bậc, nâng lương;
   g) Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi;
   h) Trang bị bảo hộ lao động cho người lao động;
   i) Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp;
   k) Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kĩ năng nghề.

?

a) Theo em, vì sao người lao động và người sử dụng lao động phải giao kết hợp đồng lao động?

b) Dựa vào các thông tin trên, em hãy lập một hợp đồng lao động đơn giản giữa người sử dụng lao động và người lao động.

1. Lao động là hoạt động chủ yếu của con người, là nhân tố quyết định sự tồn tại, phát triển của cá nhân, đất nước và nhân loại.
2. Theo quy định của pháp luật:
   - Công dân có quyền làm việc, lựa chọn nghề nghiệp, việc làm và nơi làm việc để đáp ứng nhu cầu của bản thân, gia đình và cống hiến cho xã hội.
   - Công dân có nghĩa vụ lao động để nuôi sống bản thân, gia đình và góp phần phát triển đất nước.
   - Người lao động có quyền làm việc, tự do lựa chọn việc làm, nơi làm việc, nghề nghiệp, không bị phân biệt đối xử, không bị cưỡng bức lao động, được hưởng lương phù hợp với trình độ, được gia nhập các tổ chức nghề nghiệp, tổ chức đại diện cho người lao động...; có nghĩa vụ thực hiện hợp đồng lao động, chấp hành kỉ luật lao động, tuân theo sự quản lí, điều hành của người sử dụng lao động.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

– Người sử dụng lao động có quyền tuyển dụng, bố trí, quản lí, điều hành, giám sát lao động, khen thưởng và xử lí vi phạm kỉ luật lao động, đóng cửa tạm thời nơi làm việc,...; có nghĩa vụ thực hiện hợp đồng lao động, thoả ước lao động tập thể và thoả thuận hợp pháp khác, tôn trọng danh dự và nhân phẩm của người lao động.

– Cấm nhận trẻ em chưa đủ 13 tuổi vào làm việc (trừ một số công việc nghệ thuật, thể dục, thể thao theo luật định). Cấm sử dụng lao động chưa thành niên vào các công việc nặng nhọc, nguy hiểm, tiếp xúc với hoá chất độc hại, có môi trường lao động không phù hợp cho sự phát triển thể lực, trí lực, nhân cách của người chưa thành niên.

LUYỆN TẬP

1. Em đồng tình hay không đồng tình với những ý kiến nào sau đây? Vì sao?

a) Lao động là một trong những nhân tố quyết định sự tồn tại và phát triển của nhân loại.

b) Lao động chỉ tạo ra những giá trị vật chất cho đời sống con người.

c) Hoạt động lao động chỉ có ý nghĩa khi tạo ra những đóng góp to lớn cho xã hội.

d) Lao động giúp con người phát triển các mối quan hệ tích cực, tránh những thói hư tật xấu.

2. Em có nhận xét gì về việc làm của các nhân vật dưới đây?

a) Bà K trả công cho các lao động chưa thành niên rất thấp so với các lao động khác dù họ phải làm việc như nhau.

b) Bạn Q trốn lao động công ích ở trường để đi đá bóng.

c) Chị O đưa các lao động chưa thành niên ở cơ sở của mình đi khám sức khoẻ định kì và tạo điều kiện để họ học tập, vui chơi, giải trí, rèn luyện bản thân.

d) H dành thời gian rảnh rỗi để làm đồ thủ công bán kiếm tiền mua đồ dùng học tập.

3. Hãy chỉ ra những vi phạm của người lao động, người sử dụng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019 trong những trường hợp dưới đây:

a) Thuê trẻ em 14 tuổi làm việc 8 giờ/ngày.

b) Tự ý nghỉ việc không báo trước.

c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động của nhân viên không lí do.

d) Thuê trẻ em 13 tuổi làm việc trong cơ sở sang chiết khí ga.

e) Không chấp hành kỉ luật lao động.

g) Không sử dụng trang bị bảo hộ lao động.

4. Xử lí tình huống:

a) Vì hoàn cảnh gia đình khó khăn nên anh K (15 tuổi) muốn đi tìm việc làm thêm trong dịp hè để kiếm tiền phụ giúp bố mẹ. Anh không biết mình có thể làm được việc gì và kiếm được việc làm từ đâu cho phù hợp.

Nếu là bạn của anh K, em sẽ khuyên anh như thế nào?

b) Chủ nhật, bạn N sang nhà bạn H trả sách thì thấy H đang giận dỗi mẹ. Sau khi hỏi thăm, N mới biết H có thái độ như vậy là vì mẹ yêu cầu phải lau nhà xong mới được đi chơi. Bạn H rất ấm ức và cho rằng mình còn nhỏ nên không phải làm việc nhà.

Nếu là bạn N, em sẽ nói gì với bạn H?

c) Chị P (18 tuổi) xin vào làm thêm tại xưởng bánh kẹo của ông D với công việc chính là phân loại, đóng gói các loại bánh kẹo. Ông D trao đổi: chị sẽ đến xưởng làm việc 2,5 giờ/ngày, mỗi giờ ông sẽ trả cho chị 30.000 đồng, thời gian làm việc là 6 tháng và có thể gia hạn thêm nếu chị làm việc tốt. Chị P thấy thoả thuận bằng miệng không đảm bảo nên muốn lập một bản hợp đồng lao động để giao kết rõ ràng với ông D.

Nếu là bạn của chị P, em sẽ khuyên chị nên lập hợp đồng lao động với nội dung như thế nào?

5. Em đã chủ động thực hiện quyền và nghĩa vụ lao động của bản thân như thế nào? Hãy làm rõ theo bảng sau:

Những việc đã làm tốt	Những việc chưa làm tốt	Phương hướng khắc phục những việc làm chưa tốt

VẬN DỤNG

1. Em hãy cùng các bạn lập kế hoạch và thực hiện một hoạt động lao động phù hợp với lứa tuổi (vệ sinh môi trường, trồng cây, giúp đỡ người neo đơn, gia đình bạn có hoàn cảnh khó khăn,...) và báo cáo kết quả với cả lớp.

2. Hãy viết (khoảng nửa trang giấy) về một tấm gương thành công trong công việc và bài học rút ra từ tấm gương đó.

MỘT SỐ THUẬT NGỮ DÙNG TRONG SÁCH

Thuật ngữ	Giải thích	Trang
Chất độc hại	Chất tác động lên quá trình sống của con người hoặc động vật có thể gây tử vong, tê liệt tạm thời hoặc lâu dài, gây ngộ độc cấp tính hoặc mãn tính, gây huỷ hoại môi trường, môi sinh.	28, 29, 32, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 63, 68
Chế độ A-pác-thai	Chế độ phân biệt chủng tộc cực đoan do một số người da trắng ở miền Nam và Tây Nam Phi áp đặt để duy trì ách thống trị của họ đối với đa số người da đen bản địa.	12
Dân tộc	– Nghĩa rộng: Cộng đồng người ổn định hợp thành nhân dân một nước, có lãnh thổ, quốc gia, nền kinh tế thống nhất, quốc ngữ chung và có ý thức về sự thống nhất quốc gia của mình, gắn bó với nhau bởi lợi ích chính trị, kinh tế, truyền thống văn hoá và truyền thống đấu tranh chung trong suốt quá trình lịch sử dựng nước và giữ nước. – Nghĩa hẹp: Một cộng đồng người được hình thành trong lịch sử, có mối liên hệ chặt chẽ và bền vững, có chung ý thức tự giác tộc người, ngôn ngữ và văn hoá.	5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 47, 61
Đa dạng dân tộc	Tính nhiều vẻ, nhiều dạng biểu hiện khác nhau về sắc tộc, tâm lí, tính cách, truyền thống văn hoá,... của các dân tộc.	11, 14
Đa dạng văn hoá	Sự cùng tồn tại của nhiều nền văn hoá, dạng thức văn hoá và nhiều cách biểu đạt văn hoá khác nhau ở một vùng nói riêng hoặc trên thế giới nói chung.	12
Môi trường	Bao gồm các yếu tố vật chất tự nhiên và nhân tạo quan hệ mật thiết với nhau, bao quanh con người, có ảnh hưởng đến đời sống kinh tế, xã hội, sự tồn tại, phát triển của con người, sinh vật và tự nhiên.	18, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 54, 68, 69
Người lao động	Người từ đủ 15 tuổi trở lên, có khả năng lao động, kí kết và làm việc theo hợp đồng lao động, được trả lương và chịu sự quản lí, điều hành của người sử dụng lao động.	59, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68
Người sử dụng lao động	Doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng lao động.	59, 61, 62, 64, 65, 66, 67, 68
Phân biệt chủng tộc	Những định kiến, phân biệt đối xử hoặc đối kháng nhắm vào người thuộc chủng tộc hoặc sắc tộc khác.	10, 12, 13, 14, 15

Thuật ngữ	Giải thích	Trang
Tài nguyên thiên nhiên	Nguồn của cải có sẵn trong tự nhiên, chưa khai thác hoặc đang được tiến hành khai thác.	25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34
Tinh hoa văn hoá	Những giá trị văn hoá tinh tuý, cốt lõi, tốt đẹp nhất.	14
Truyền thống dân tộc	Những giá trị tinh thần (tư tưởng, tính cách, lối sống, cách ứng xử tốt đẹp,...) hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.	5, 7, 8, 9, 13, 61
Truyền thống văn hoá	Những giá trị văn hoá tốt đẹp được trao truyền qua các thế hệ.	9
Vũ khí	Thiết bị, phương tiện hoặc tổ hợp những phương tiện được chế tạo, sản xuất có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khoẻ của con người, phá huỷ kết cấu vật chất, bao gồm: vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao và vũ khí khác có tính năng, tác dụng tương tự.	52, 53, 54, 55, 56, 57, 58

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Chủ tịch Hội đồng thành viên – Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập lần đầu: NGUYỄN TẤT THẮNG – NGUYỄN THỊ TRANG
Biên tập tái bản: NGUYỄN TẤT THẮNG
Biên tập mĩ thuật: NGUYỄN BÍCH LA
Thiết kế sách: PHAN THỊ THU HƯƠNG
Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA
Minh hoạ: NGUYỄN THỊ THANH VÂN
Sửa bản in: TẠ THỊ HƯỜNG – NGUYỄN TẤT THẮNG
Chế bản: CÔNG TY CỔ PHẦN MĨ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG

Bản quyền © (2023) thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Xuất bản phẩm đã đăng kí quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

GIÁO DỤC CÔNG DÂN 8
Mã số: G1HH8G001h26
In ..... bản, (QĐ ... - NXBGDHN) khổ 19 x 26,5 cm.
Đơn vị in:.....
Cơ sở in:.....
Số ĐKXB: 7-2026/CXBIPH/69-09/GD
Số QĐXB: .../QĐ-GD-HN ngày ... tháng ... năm .....
In xong và nộp lưu chiểu quý ..... năm .....
Mã số ISBN: 978-604-0-35037-4



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 8 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Ngữ văn 8, tập một
2. Ngữ văn 8, tập hai
3. Toán 8, tập một
4. Toán 8, tập hai
5. Khoa học tự nhiên 8
6. Công nghệ 8
7. Lịch sử và Địa lí 8
8. Mĩ thuật 8
9. Âm nhạc 8
10. Giáo dục công dân 8
11. Tin học 8
12. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8
13. Giáo dục thể chất 8
14. Tiếng Anh 8 – Global Success – SHS

Website: https://www.nxbgd.vn

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

ISBN 978-604-0-35037-4

9 786040 350374

Giá: 8.400 đ